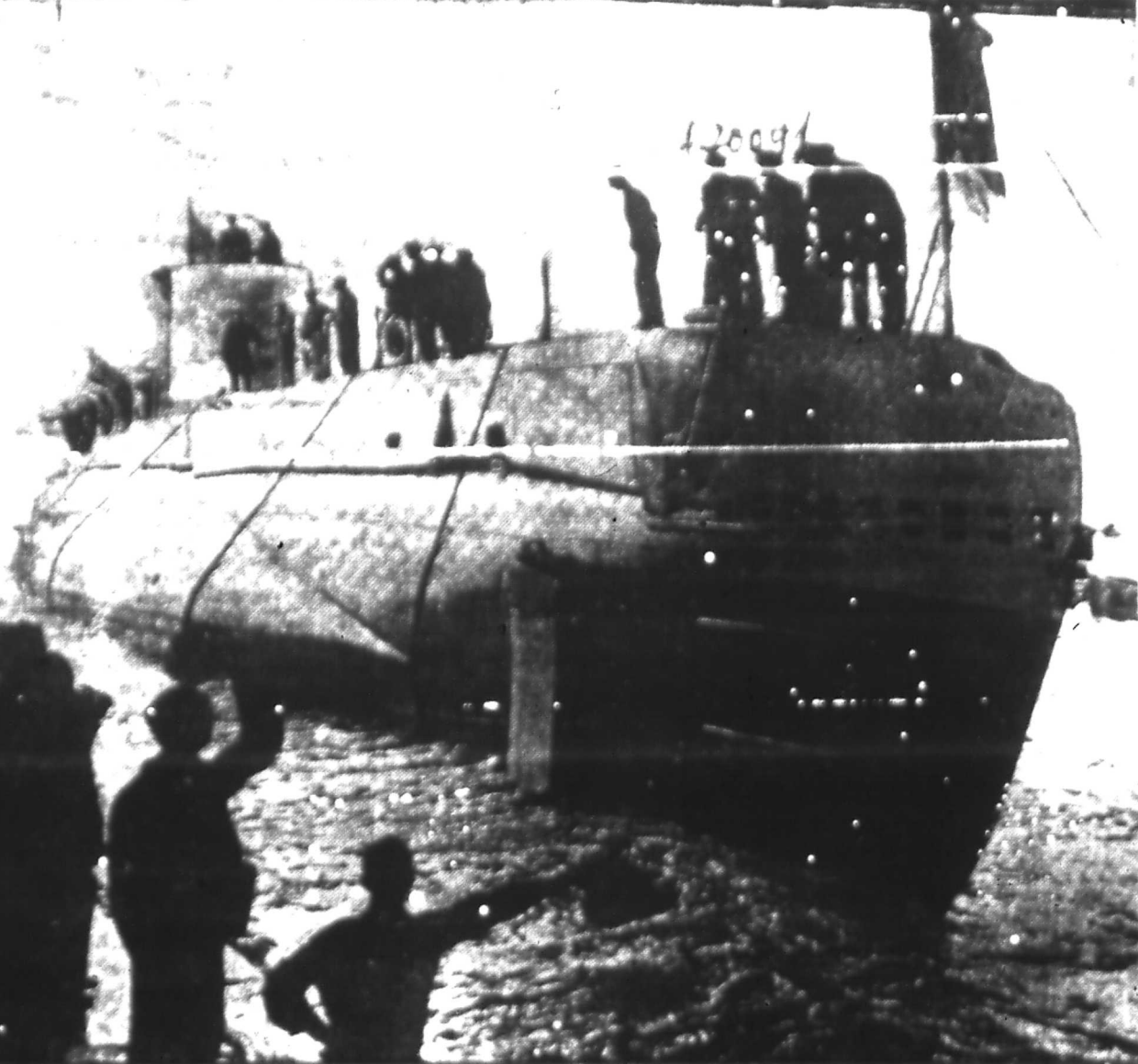


THƯƠNG BÁC

Chân nhân

NGUYỄN ĐOÀN VƯƠNG CẨM



TRẦN VĂN

Họ và tên: Trần Văn



Tuần lễ Đông-Dương

— Trong những tác phẩm mỹ thuật của Đông-dương đưa sang bày tại cuộc triển lãm ở Nhật có cả những tượng ở Đế-thiên Đế-bích, đã đổi lại Nhật đưa các tác phẩm Nhật sang Đông-dương.

Đông-dương sẽ đưa sang Nhật tất cả 74 thứ và Nhật sẽ đưa sang Đông-dương 31 thứ vào hạng tuyệt hảo, trong đó các đồ sơn, lọ, bình, quần áo dời Yodo v.v.

Bảo-tàng-viện ở Đông-kinh và trường Bác-cổ trú tính sẽ trao đổi các tác phẩm đồ vào cuối tháng hoạt động hội mở mang việc giao thiệp về văn-hóa đứng giữa làm mối giới.

Trường Viễn-dông Bác-cổ hiện đang sưu-tập tài-liệu cho thật đầy đủ để nghiên cứu về tập tục của dân quê Việt-nam, nên muốn mở cuộc điều-tra rộng về phong tục cũ và mới của các làng ở Bắc-kỳ.

Cho là cuộc điều-tra đó có lợi về cả mặt khoa-học lẫn hành-chính, quan Thống-sứ vừa thông-tư cho các quan địa-phương để giúp sức vào việc này.

Các quan địa-phương sẽ cho chép các bản hương-uớc (trong ghi rõ những tục-lệ trong làng về ngôi thứ, cúng lễ, sinh tử, giá thú, công điền, công thổ, hàng phe, hàng giáp v.v.) của mỗi làng trong tỉnh mình rồi gửi về cho trường Bác-cổ.

— Ông Ardin, nguyên Hội trưởng phòng Thương-mại Saigon, giám-đốc nhà in Ardin và là nhà buôn hàng xuất cảng, vì muốn buôn được nhiều hàng đã đem trình hội các nhà hàng cũng 43 cái đơn hàng giả mạo.

Bị cáo về tội giả mạo giấy tờ thương-mại và dùng các giấy tờ ấy, ông Ardin bị phạt 5 năm tù đày và 500 quan.

Ông Ardin đã chống án

— Quan công-sứ và tuần-phủ Hanam đã thông-tư đi các phủ huyện nhờ các quan đầu hạt hiểu dụ cho dân quê biết: cứ mỗi năm, những làng nào nhiều trẻ đi học, ít kiện cáo, ít kẻ du đảng, dân anhiết hảo, dân diu dắt đàn em, trai biết trọng luân lý gia-đình, tìm cách chấn hưng các công nghệ, sẽ được thưởng biên ngạch son son thiếp vàng để treo tại đình sở.

Một ý kiến rất hay để đưa dân đến chỗ thuần phong mỹ tục.

Bộ ngoại-giao Nhật đã báo tin cử ông Hironobu Onoe làm tổng lãnh sự ở Saigon. Ông Onoe trước coi về báo chí

trong bộ thông tin của Nhật.

— Phóng viên báo Asahi ở Hanoi báo tin rằng Nhật và Đông-dương đã ký bản thỏa hiệp trao đổi sinh viên.

Tháng octobre tới, ba sinh viên Nhật sẽ qua Đông-dương và ba sinh viên Pháp và Nam-sinh Nhật sẽ qua Đông-kinh. Những sinh viên này sẽ ở lại ba năm để nghiên cứu văn hóa của mỗi xứ. Mỗi năm sẽ có cuộc trao đổi sinh viên như thế.

— Chính-phủ vừa ra lệnh bắt các nhà chế rượu bằng hoa quả phải thay đổi tên in trên nhãn hiệu không được để chữ «vin» như trước nữa để tránh cho người mua sự nhầm lẫn với thứ rượu làm bằng nho nguyên chất.

Hôm 24-7 hội-đồng hóa giá đã họp để định giá thóc gạo: thóc hạng nhất 1 tạ 21\$00, hạng nhì 20\$00, hạng ba 19\$. Thóc hạng nhất 1 tạ 12\$60, hạng nhì 12\$00, hạng ba 11\$60.

— Tin Domei báo chính-phủ quân nhân Nhật đang nghiên-cứu điều-dự-định lớn: lập một đường xe lửa nối liền Diên-diên với Hanoi. Con đường sắt này sẽ dài 1670 cây số, tốn hết 255 triệu đồng và làm trong hai năm thì xong.

— Quan Toàn-quyền Decoux vừa ký một đạo nghị-định cho ban hành ở Đông-dương đạo sắc-lệnh của Thống-chế Pétain nói về việc tổ chức các phòng Thương-mại thuộc địa. Các phòng Thương-mại hiện nay có thể bị bãi đi do sắc-lệnh của quan Tổng-trưởng thuộc-địa. Ngài còn có quyền bãi các vị hội-viên của phòng và cử người

khác vào, việc bầu Hội-trưởng và ban trị-sự cũng phải do ngài duyệt-y. Hội-trưởng và hội-viên hiện nay đang làm việc cũng phải do ngài duyệt-y mới được.

— Quan Thống-sứ vừa ký nghị-định tăng thêm lương các viên thông-phân và thông-sự như sau đây, bắt đầu từ 1^{er} Novembre 1941:

a) Các viên thông-phân được thêm 10% về số lương chính hiện đang lĩnh. Mỗi người được ít nhất là 144\$00 một năm.

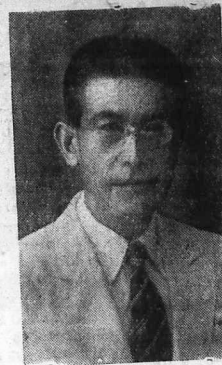
b) Các viên thông-sự cũng được thêm 10% về số lương chính, số lương tăng thêm này mỗi người được ít nhất 96\$00 một năm.

— Theo sáng kiến của quan Sứ Bắc-giang và được quan Thống-sứ duyệt-y. Hợp tác xã các công-chức tỉnh Bắc-giang đã thành lập, mục đích là để mua các thực-phẩm như gạo, nước mắm v.v. theo giá hội-đồng hóa-giá rồi bán cho công-chức với một giá đặc biệt, tránh khỏi nạn bị đầu-cơ. Việc mua bán các hàng hóa đó, một thương-gia ở Phủ-lạng đảm nhận và sẽ được lợi 10% về số tiền bán. Hợp-tác-xã có căn riêng để chứa hàng hóa.

— Cũng theo một chế-độ với các cô đầu Hải-phong, các cô bồi bàn (serveuses) ở các trà-thất (salon de thé) hay các tiệm giải khát (buvettes) ở Cảng đều phải đi khám vi-trùng. Các cô bồi bàn này phần nhều là lưu-nữ.

Với những cô đầu sống ngoài châu-thành Hải-phong, thì ba tháng nữa điều luật phải đi khám vi-trùng mới bắt đầu thi-hành.

— Quan Thống-sứ vừa ra lệnh bắt buộc các nhà nào nuôi bò để lấy sữa, bán sữa và các thứ do sữa ra đều phải khai với quan địa-phương nơi mà mình làm bán. Công việc lấy sữa, chở sữa v.v. đều có viên-chức số Thá-y kiểm-sát.



Ông NOBORU OGAWA
Tổng lãnh sự Nhật tại Hanoi

— Ông Ogawa, tổng-lãnh-sự Nhật về nước ngót ba tháng trời nay đã trở lại Đông-dương.

Ông rất lấy làm vui về được gặp các anh em tri thức ở đây và mừng rằng mỗi tỉnh giờ đây Đông-dương và Nhật mỗi ngày thêm mật thiết.

« Về phương diện mỹ-thuật — ông tổng-lãnh-sự tuyên bố — tôi đã hết sức giúp vào việc trao đổi các tác-phẩm giữa Nhật và Đông-dương. Chính tôi đã thân chinh đi chọn những tác-phẩm ấy và lo liệu gửi cho nhanh chóng. »

HỢP THU

Ô. Phúc, một cô-động-độc-giả. — Xin cảm ơn. T.D. bây giờ chưa đăng được. Hình như có một nhà xuất-bản đang tra-tình cho in ra từng tập nhỏ.

Còn T.B.C.N? Có lẽ nay mai sẽ có một cái là hơn Khi Đả mai gồm hơn cả Võ-Tông, chưa ai biết chúng tôi chỉ tìm những cái chưa ai biết mà thôi.

Về phương diện hội-họa, mùa đông này, tôi sẽ mở một cuộc triển-lãm những tác-phẩm của các thiếu-niên họa-sĩ của Tokyo. Cuộc triển lãm ấy tất sẽ được nhiều người chú ý.

Ở Tokyo, cuộc trưng bày các tác-phẩm hội-họa của Đông-dương sẽ hoàn-toàn, tôi có thể hứa với các ngài như thế, và tôi mong rằng sẽ mời được bốn, năm họa-sĩ Đông-dương đến chơi đất Nhật để dự cuộc trưng bày này.

Đầu năm 1943, nhạc-sĩ Fujiwara đã nổi tiếng ở Paris, Londres, Rome, New York sẽ đến đây để hát những điệu hát cổ của Phù-tang; có lẽ bà Shieko Hara, nhà âm-nhạc trữ-danh, cũng sẽ đến; và tôi chắc rằng gánh hát Takarazuka ở Tokyo sẽ trở lại Đông-dương vào mùa đông này. Gánh Takarazuka ở Osaka cũng sẽ đến để đưa tài vật gánh của Tokyo.

Tôi mong rằng sẽ thực hành được rất chóng cái ý tưởng đem một gánh hát Đông-dương và một đoàn ca-múa Cao-Mên sang Nhật để cho người Nhật thưởng thức một món quà là.

Ngoài ra, Phật-học-viện nước tôi có ý mời ông Coedès trưởng Bác-cổ và nhà học-giả Trần-văn-Giáp sang chơi nữa. Vào khoảng Novembre, nhà khảo cổ học Urnehara sẽ tới đây. Còn Chương trình trao đổi học-sinh, Nhật và Đông-dương sẽ đem thực-hành được từ đầu năm học này. »

Ông tổng-lãnh-sự Ogawa có một cái trách nhiệm nặng nề trong lòng này. Ông thực có công rất lớn trong việc liên lạc hai văn-hóa Đông-dương và Nhật.

Những người tri-thức ở đây tin rằng các sự mệnh ấy, Ông Ogawa sẽ làm đầy đủ. Và chắc rằng Nhật và Đông-dương mỗi ngày chỉ hiểu nhau hơn... hơn mãi.

Lần này đến lượt ngài trúng số Đông-Pháp

Trong khi Anh và Mỹ dọa sẽ mở một mặt trận thứ hai, nước Anh lo sợ hơn khi nào hết Đức sẽ đổ bộ lên đảo Anh-quốc

Hãng Oxi báo tin rằng đại sứ James Griggs, tuyên bố trước nghị viện khi nào quân Đức đổ bộ sang Anh thì chúng tôi nhà thờ sẽ kéo vang chuông trong nước cho mọi người đều biết

DỪC ĐỒ BỘ SANG ANH

Có được không? — Có thể đổ bộ bằng những cách nào? Người ta có thể ngăn được những cuộc tấn-công của chiến xa không? Phương pháp phòng thủ của Anh ra sao?

Bó là chuyện mà mọi người đều nên biết

1 B.C.N. số sau sẽ nói rất kỹ về các đổ bộ này và các bạn sẽ được thấy

NHỮNG ĐIỀU RẤT LẠI
NHỮNG ĐIỀU RẤT MỚI!

TUẦN LỄ QUỐC TẾ

Da-luận là thế-giới hiện nay chỉ chú ý về mặt trận phía Đông Âu-châu và vấn đề lập một trận thứ hai ở phía Tây-Âu.

Ở Nga thì mặt trận phía Nam hoạt động nhất. Tình hình khu đó có thể tóm tắt như sau này:

Về phía Tây mặt trận ở Voronej, quân Nga vẫn tấn-công không ngừng nhưng hình như không tiến thêm được mấy. Tin Nga nói ở mặt trận này trong mấy hôm nay, quân Đức đã mất nhiều đồn-đất quan-hệ và các cuộc phản-công của quân Đức đều bị đánh lui. Tình-hình quân Đức đã vượt qua sông Don, theo tin báo «Krasnaya Svezda» thì hiện ở trong một tình thế bất lợi. Vì thế mà quân Đức hết sức cố gắng để giữ các nơi đã chiếm được từ sông Don đến Voronej. Nhiều toán quân Nga đã qua được sang bờ phía tây sông Don hiện vẫn giữ được các nơi đó. Trong các trận đánh, quân Đức thiệt hại rất lớn.

Về phía cực-đông mặt-trận thì quân Nga có giữ trận địa và các cuộc tấn-công của quân Đức chỉ miền khuynh sông Don đã bị ngăn lại vì cuộc kháng-chiến kịch-liệt của các đội hậu quân Nga. Vì thế mà tình thế Stalingrad đã nguy. Quân Đức vẫn cố sức để đánh mặt này nhưng không tiến được mấy.

Đội quân Đức của Thống-chế Von Bock đã qua sông Don ở phía Nam Rostov từ 9 hôm nay vẫn tiến về phía Nam do ba đường chính. Toán quân về hữu-đực thì tiến dọc con đường đến Novorossisk và đồng-thời lại cố quét sạch cả những khu mà quân Nga còn kháng-chiến ở trên bờ đê Azov, ở khu Jeisk hình như quân Nga vẫn giữ được. Toán quân ở giữa thì tiến thẳng về phía Krasnod, toán quân này đã tiến nhanh hơn toán ở hữu-đực và đã đến cách Krasnodar độ 50 cây số về phía Đông-Bắc và cách hải-cảng Novorossisk chỉ độ 150 cây số. Toán quân về tả-đực là toán đông hơn cả đã vượt qua được đường xe lửa từ Krasnodar đến Stalingrad trên một khoảng rộng độ 75 cây số. Toán này vẫn tiến nhanh về phía Armavir và Vorochilovsk. Các trận đánh ở phía Nam Rostov chỉ là những trận giữa quân tiên-phong Đức và hậu-quân Nga đang rút lui. Đại-quân Nga của Thống-chế Timoshenko hiện ở vào tình-thế khó khăn và nếu quân Đức vẫn tiến nhanh về Vorochilovsk thì quân Nga dựa vào dãy núi Caucas và bờ đê Azov để kháng-chiến sẽ bị cô-lập không thể nhận được quân cứu-viện nữa. Đại-quân đó nếu muốn giữ miền dầu hỏa Caucas thì phải chống với quân Đức ở cả hai mặt Bắc và Đông. Các đội quân Đức đó lại đông và mạnh hơn quân Nga nhiều. Tình-hình quân Nga ở phía

Đông mặt trận, trong khuynh sông Don có vẻ khá hơn trước. Các sư-đoàn Đức cách đây một tuần đã tiến tới Kleaskaya vẫn chưa qua được giồng sông đê vấp Stalingrad. Ở khu này các cuộc tấn-công của Đức và các cuộc phản-công của Nga vẫn tiếp-tiếp xảy ra không ngừng và rất nhanh chóng. Cuộc chiến đấu ở khu này có thể coi là trận dữ dội nhất từ khi bắt đầu cuộc tấn-công đến nay.

Một tin của báo Thụy-điển bàn về tình-hình chung chiến-tranh và kiểm-điểm lại lực-lượng của hai bên Nga và Đức có nói rằng từ khi bắt đầu chiến-tranh đến nay Nga đã bị thiệt cả về số tử-trận, bị-binh và bị thương độ 5 triệu quân lính và mất những đất đai rộng bằng cả nước Pháp, nước Đức và nước Anh hợp lại. Số dân ở các miền bị quân Đức chiếm-cả ở Nga có tới 50 triệu, như thế Nga chỉ còn độ 140 triệu dân, còn Đức hiện nay lại có tới 300 triệu dân.

Số quân dự trữ của Nga hiện nay không thể nói là không thể hết được như trước nữa.

Về mặt kinh-tế, Nga đã mất đến nửa số xuất-sản về gang và thép. Hiện nay Nga chỉ có thể mỗi năm xuất-sản nhiều nhất được độ mười triệu tấn gang và thép còn số xuất-sản của Đức có thể lên tới số 40 triệu tấn. Nga lại mất tới 3/4 số xuất-sản về aluminum và một phần lớn các mỏ than và các khu đất cày cấy về tay quân Đức.

Hồi năm ngoái, Đức chỉ dùng một phần ba quân đội để đánh Nga, năm nay Đức đã đem sang Nga tới 415 quân đội để định để bẹp Hồng-quân.

Một nhà chuyên-môn quân-sự Anh đã kể rõ các con số đó và nói về tình thế rất nguy ngập của Nga cho là các nước Anh, Mỹ phải kịp mở ngay mặt trận thứ hai ở Âu-châu. Các nhà cầm quyền Anh, Mỹ cũng không phải là quên hẳn vấn đề đó. Vừa rồi có tin đại-uying Mỹ Marshall nay mai sẽ được cử làm Tổng-tư-lệnh quân Anh, Mỹ dự vào việc mở mặt trận thứ hai. Nhưng các giới biết rõ tin tức ở Luân-đôn lại cho rằng việc mở mặt trận thứ hai ở Tây-Âu có lẽ sẽ hoãn đến năm sau. Sau khi tướng Marshall được cử làm Tổng-tư-lệnh quân đồng-minh, đại-tướng sẽ sang Luân-đôn lập đại bản doanh. Việc mở mặt trận thứ hai, Anh, Mỹ nói đến đã mấy tháng nay mà vẫn chưa thấy thực hành, có lẽ mặt trận đó chỉ có trong trí tưởng-tượng của các nhà tuyên-truyền Anh, Mỹ chăng?

Trái lại, sau khi Thống-chế không-quân Anh Harris tuyên bố qua Đức từ nay chí-cơ phòng thủ hạng nặng của cả Anh và Mỹ đến, David Disselдорf một thí giann kỹ-nghệ trên sông Rhin rất là kịch liệp.

(xem tiếp trang 27)

DƯỚI ĐÁY BỀ

ĐỒNG-MINH VÀ TRỰC

Từ khi ngọai lửa chiến-tranh bùng nổ ở miền trung Âu rồi dần dần lan khắp cả Tây-Âu, Đông-Nam, Đông-Bắc, và Đông-Âu, không một ngày nào ta đọc tin tức trên các báo không thấy nói đến tàu ngầm và cuộc chiến-tranh bằng tàu ngầm giữa các nước đồng minh và «Trực». Cuộc chiến-tranh dưới đáy bể là một cuộc chiến-tranh, ngầm

Những nước nào phản đôi và những nước nỡ hoan nghênh tàu ngầm

ngầm nhưng đó là một phần quan-hệ và hiểm-nguy nhất trong cuộc đại chiến trên mặt các đại-dương. Như trong một bài ký trước đã nói kết quả cuộc thế-giới đại-chiến ngày nay là tùy ở kết quả cuộc chiến-tranh trên mặt bể mà tàu ngầm là thứ khí-giới thông dụng và nguy hiểm nhất. Các nhà chuyên-môn về hải-quân thường nói: «Ham-dội nước nào có nhiều tàu ngầm nhất là ham-dội đáng sợ nhất».

Trước khi chiến-tranh xảy ra, các bộ tư-lệnh hải-quân các nước, các nhà do thám đại tài và cả các nhà báo ở Âu, Mỹ vẫn bàn-khoan về câu hỏi: «Nước nào có đội tàu ngầm mạnh nhất và nguy-hiểm nhất».

Giả lời câu hỏi đó, có người thì nói Ý là nước có một đội tàu ngầm lớn nhất, có người lại tin rằng số tàu ngầm của Nga sẽ vượt không nước nào bằng.

Còn về Đức thì có kẻ nói đội tàu ngầm của thủy-quân do-đốc Raeder từ 1933, sau hợp-tước hải-quân Anh-Đức, mỗi ngày một tăng thêm nhiều và trước hồi chiến-tranh Đức đã có một đoàn tàu ngầm khá lớn, và số tàu ngầm đóng ở các xưởng đóng tàu của hải-quân quốc-xã cũng không phải là ít. Trái lại, có người lại dựa vào những chứng-cớ mà người ta cho là đáng tin và nhất là vào lực-lượng hải-quân Anh mà nói rằng số tàu ngầm của Đức bị Anh đánh đắm càng ngày càng nhiều hơn và găm đội tàu ngầm của Đức hầu đầu năm 1942 đã gần hết nhiều.

Sau khi thủ-tướng Ý, M. Mussolini, tuyên-bố rằng tàu ngầm Ý đã hoạt-dộng ở miền bể Manche

đang dùng những chiến lược mới lạ để sát hại nhau

thì người ta càng tin rằng Đức đã mất khá nhiều thứ khí-giới mầu-nhiệm dưới đáy bể đó. Bên tận lúc chiến-tranh kéo dài và đến lúc trông thấy sự hoạt-dộng dữ dội của các tàu ngầm Đức, Ý, Nhật ở khắp các mặt đại dương và các mặt bể, người ta mới biết rằng những lợi dự đoán trước hồi chiến-tranh và sau lúc chiến-tranh xảy ra ít lâu đều quá xa sự thực. Sức xuất-sản về tàu ngầm của các xưởng đóng tàu chiến của Đức, Ý, Nhật, chiến lược mới lạ rất thần diệu của nước «Trực» và những cuộc phát minh trong kỹ-nghệ tàu ngầm về phần chuyên môn đã làm cho các nước đồng minh Anh, Mỹ từ trước vẫn giữ quyền bá chủ trên mặt bể phải để tâm lo ngại về các vấn đề khó khăn do cuộc chiến-tranh bằng tàu ngầm đã gây nên.

Ngày nay người ta đã biết rằng Đức trước kia chỉ chuyên về việc đóng những tàu ngầm rất nhỏ từ 250 đến 500 tấn và một ít tàu ngầm lớn hơn độ 700 tấn. Những tàu ngầm đó gọi là tàu ngầm đi tuần ở miền duyên hải, phạm vi hoạt động chỉ có giới hạn và sức tấn công cũng kém lại thường phải chờ về các nơi căn cứ để lấy thêm ngư-lò và lương thực. Các tàu ngầm đó chỉ có lợi là tốc lực nhanh hơn các tàu chiến khác và mỗi khi phóng ngư-lò để đánh tàu bên địch có thể trốn chạy rất chóng, có khi các khu trục-hạm cũng khó lòng đuổi kịp và mỗi khi có bị đánh đắm sự thiệt hại cũng ít hơn.

Trái lại, Ý lại có một số tàu ngầm lớn hơn nhiều, gọi là «tàu ngầm đại-dương», phạm vi hoạt động và sức chiến đấu hơn nhiều. Các tàu ngầm này từ hồi Jan-ve 1941 đã hoạt động ở các bể miền Bắc Âu-châu mở rộng thêm mặt trận công kích trên mặt bể của «Trực» và khiến cho trách nhiệm của hải-quân Anh càng khó khăn

thêm giữa lúc mà chính Anh thú nhận là còn thiếu các chiến hạm và khu-trục để săn tàu ngầm. Gần đây, từ sau khi Hoa-kỳ dự chiến thì sức hoạt động của các tàu ngầm «Trục» ai cũng phải công nhận là đã tăng thêm nhiều. Các tàu ngầm Đức Ý thường đánh đắm nhiều tàu vận tải và tàu chở dầu của Hoa-kỳ và các nước Mỹ-châu ngay miền gần bờ biển Đông Tân-thế-giới và trong bể Caraibes. Đồng thời các tàu ngầm lớn của Nhật, ngay sau khi khai chiến đã sang tận bờ biển phía Tây Hoa-kỳ về phía Thái-bình dương đánh đắm nhiều tàu buôn và có lần đã bắn phá vào gần Cựu kim-sơn và Vancouver. Các tàu ngầm này là hạng tàu ngầm lớn nhất có thể vượt qua đại-dương rồi lại trở về nơi căn cứ ngay. Sự hoạt động của tàu ngầm các nước trong «Trục» đã làm cho các nhà chuyên môn hải-quân Mỹ phải lo nghĩ tìm cách đối phó lại.

Hiện nay cứ theo các điện tin hàng ngày của cả hai bên thì ta có thể biết rằng cuộc chiến tranh bằng tàu ngầm kịch liệt hơn trước nhiều. Từ 1941 trở về trước, các nhà quan sát hải-quân và các nhà cầm quyền Anh vẫn tỏ vẻ lạc quan. Nhưng từ cuối năm ngoái đến nay, tuy Hoa-kỳ đã dự chiến và giúp Anh nhiều về việc vận tải cũng việc đối phó với tàu ngầm bên địch, nhưng cái giọng lạc quan của người Anh đã biến mất. Nhiều lần, trên diễn-đàn Thủ-đán nghị-viên các ông nghị Anh đã công kích chính phủ về chiến-lược trong cuộc chiến tranh trên mặt bể và cả Thủ-tướng Churchill cùng các vị Tổng-trưởng Anh cũng phải thú thực rằng «số tàu bị đánh đắm ở Đại-tây-dương vẫn tăng thêm một cách đáng lo ngại»

Chiến-tranh bằng tàu ngầm trong cuộc chiến tranh trước

Muốn biết rõ cuộc chiến tranh bằng tàu ngầm ngày nay như thế nào, ta cần ôn lại xem chiến lược và kết quả về cách đánh nhau bằng tàu ngầm hồi 1914 — 18.

Trong 51 tháng cuộc Âu chiến trước, Đức đã mất tất cả 178 chiếc tàu ngầm trong số đó thì 50 chiếc bị đắm trong 30 tháng đầu, 50 chiếc trong 11 tháng về năm 1917 nghĩa là mỗi tháng 5 chiếc và 69 chiếc trong 10 tháng về năm 1918 nghĩa là mỗi tháng 7 chiếc.

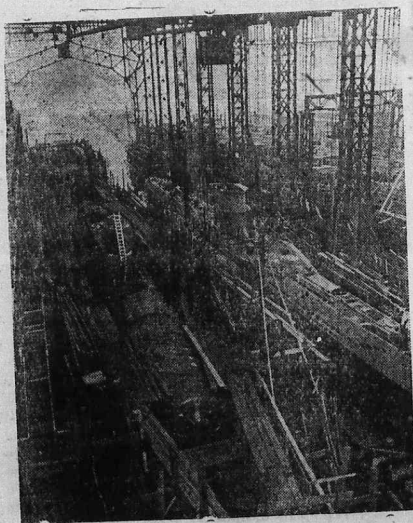
Hồi chiến tranh trước, khi mới bắt đầu vào tháng Aout 1914, Đức chỉ có 28 chiếc tàu ngầm, khi chiến tranh kết liễu số tàu ngầm của Đức lên tới 175 chiếc và lúc đó Đức còn có 150 chiếc đang đóng trong các xưởng đóng tàu. Thế nghĩa là Đức đã đóng được tất cả 325 chiếc, và đã bắt đầu đóng được 150 chiếc nữa. Về hồi cuối cuộc chiến tranh, cứ mỗi tháng Đức đóng được 10 chiếc. Tuy vậy, Đức vẫn chưa thể đóng được cái chương-trình lớn lao đã dự định hồi 1915 để đóng 300 chiếc tàu ngầm. Trong 178 chiếc tàu ngầm bị đắm thì 44 chiếc bị đắm vì thủy-lôi-phục, 38 chiếc vì những lựu đạn ngầm dưới

bể đến 1917 mới bắt đầu dùng, 19 cái vì ngư-lôi của tàu ngầm đồng-minh, 16 chiếc vì bị đại-bác bắn trúng, 15 chiếc vì đụng phải tàu khác, 12 chiếc vì các tàu bẫy, 11 chiếc không rõ có gì, chỉ có năm chiếc vì bị tai nạn mà đắm. Cứ xem những con số trên này thì số tàu ngầm bị đắm nhiều nhất là những chiếc bị đắm mà bên địch không thể hoặc khó lòng kiểm soát được.

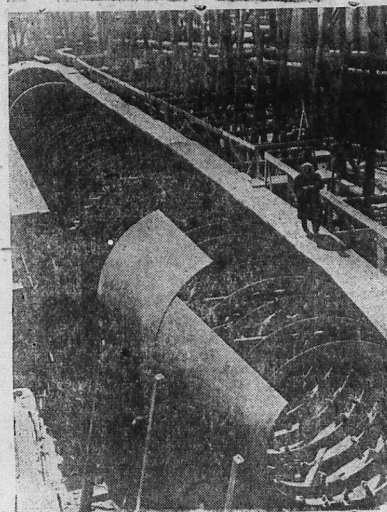
Nếu ta dựa vào kết quả trong 10 tháng chiến tranh cuối cùng về cuộc đại chiến trước và biết rằng các phương pháp đánh tàu ngầm gần đây đã tinh xảo hơn trước nhiều và các tàu ngầm của Đức dùng trong cuộc chiến tranh này phần nhiều nhỏ và dễ bị đánh hơn hồi 1918 thì ta có thể nói con số của Anh ước đoán đã có 70 hoặc 80 chiếc bị đắm kể đến đầu năm 1941 cũng không phải là quá đáng. (Xem kỹ bài của Tùng-Hiệp).

Nếu Đức đã bắt đầu cuộc chiến tranh với 60 chiếc tàu ngầm đã bị đắm tới 109 chiếc hoặc hơn nữa thì chắc số tàu ngầm của Đức đã đóng được cũng khá nhiều. Tuy có lẽ chưa đóng nổi mỗi ngày một chiếc như tin Đức đã nói nhưng chắc mỗi tháng có thể đóng nổi tới 15 chiếc, nhất là khi Đức chỉ đóng những tàu nhỏ.

Nếu ta cứ làm một bài tính nhỏ thì ta sẽ thấy rằng số tàu ngầm Đức hiện có lên tới 200 chiếc và số đó càng ngày càng tăng thêm mãi.



1Mấy chiếc tàu ngầm sắp, hoàn thành trong một xưởng đóng tàu ngầm ở Đức



Thân một chiếc tàu ngầm đang đóng dở trong một xưởng đóng tàu ngầm ở Đức

Hiện nay không một ngày nào là không có tin một vài chiếc tàu Anh, Mỹ bị tàu ngầm bên địch đánh đắm nhất là cuộc chiến tranh bằng tàu ngầm đã lan rộng khắp các mặt bể. Mà các tàu ngầm của Đức, Ý và Nhật ngày nay rất là táo bạo, có thể một mạch vượt qua đại dương để đánh các tàu buôn bên địch ở mọi miền bể gần bờ biển Mỹ-châu như ta đã thấy nhiều lần.

Vì sao Anh, Mỹ muốn hải-hản tàu ngầm

Tại hội-ngại hải-quân họp ở Luân-đôn hồi 1930, vấn đề tàu ngầm đã gây nên nhiều cuộc tranh luận sôi nổi giữa các đoàn đại-biên của năm nước đến dự hội-ngại. Người ta đã biết rằng ba nước là Anh, Hoa-kỳ và Ý thì muốn hải-hản tàu ngầm là một thứ khi giới phòng thủ hoặc giảm hẳn số tàu ngầm của các nước. Trái lại, Pháp và Nhật thì lại bênh vực thuyết nên để tàu ngầm và cho phép các nước được đóng tàu ngầm theo sự cần dùng của mình.

Ta thử xét xem lý luận của các nước về vấn đề tàu ngầm như thế nào.

Riêng về phần nước Anh thì từ trước đến nay vẫn theo một chính-sách duy nhất về việc phân phối tàu ngầm. Ngay từ cuộc hội-ngại hải-quân Hoa-thịnh-đốn họp năm 1921 - 1922, Anh cũng đã

lên tiếng yêu-cầu hải-hản thứ khí giới nguy hiểm đó. Vì Pháp và Ý phản đối, nên lời đề nghị của Anh không có kết quả. Ngày hôm quyết nghị hạn chế số tàu ngầm đã được Hoa-kỳ y-chuẩn cũng không thể thi hành được. Vì chính phủ Pháp không chịu duyệt y.

Đến năm 1925, bên Anh lại có cuộc vận động hải-hản tàu ngầm. Phần nhiều các chính khách Anh như Samuel Hoare, Alexander, Lloyd Georges đều đồng ý về việc nên hải-hản tàu ngầm. Vì sao người Anh lại quyết liệt đối với tàu ngầm như thế?

Tất cả người Anh, ai cũng hiểu rằng vận mệnh nước Anh và cả đế- quốc Anh có liên lạc mật thiết với các đường bể. Trong nước Anh chỉ có đủ lương thực để dùng trong hai tháng là cùng. Từ lương thực đến các nguyên liệu cần dùng cho kỹ-nghệ của Anh đều do ở ngoài hai đường chính chở đến: đó là đường Địa-trung-hải và đường Đại-tây-dương. Đội thương thuyền của Anh lúc thái-bình có hơn 22 triệu tấn. Do đường Địa-trung-hải, các tàu Anh đã chở về nước nạo là len và lúa mì của Úc-dại-lợi, cao su Mã-lai, dầu hỏa ở Ba-tur, Irak, bông của Ấn-độ và Ai-cập. Còn đường Đại-tây-dương thì lại để chở các vật liệu, hàng-hóa từ các nước Mỹ-châu sang Anh.

Địa-trung-hải là một cái bể xen vào giữa cựu lục địa rất tiện cho các cuộc đánh phá bằng tàu ngầm nhất là trên con đường từ Suez đến Gibraltar. Một nhà báo Anh đã viết Địa-trung-hải là một cái hồ trong lòng đất và một cái bẫy về hồi chiến-tranh. Hạm-đội Anh khó lòng mà giữ cho việc vận tải trên đường bể đó khỏi bị thiệt hại.

Về mặt Đại-tây-dương, cũng có một miền bể gần nước Anh rất quan-hệ cho Anh về việc dụng binh. Các đường hàng hải từ các bể khác về đều tụ tập cả ở trong miền đó tức là miền bể ở giữa Cap Clear, Milford Haven, Land's End Cherbourg và Ouessant. Miền đó tờ báo Anh «Sunday Times» cho là đối với Anh cũng quan-hệ như thành Verdun đối với Pháp và đèo Brenner đối với Ý.

Vì những lẽ trên này mà Anh sợ nhất các nạn tàu ngầm, nếu xảy ra chiến-tranh. Tàu ngầm là thứ khí giới của những nước không có một đội hải-quân mạnh có thể địch lại với Anh, đó là thứ khí giới của kẻ yếu, nhưng là một khí giới nguy hiểm có thể cắt đứt các đường vận tải của Anh. Anh muốn hải-hản tàu ngầm đi là để dựa vào lực lượng các chiến hạm trên mặt bể giữ các đường bể từ ngoài đến nước mình được yên ổn. Và cả Anh và đế- quốc Anh khi bắt đầu cuộc chiến tranh này chỉ có độ 67 chiếc tàu ngầm kể cả những tàu đang đóng dở đó.

Ý đối với vấn đề tàu ngầm

Hồi 1922, tại hội-ngại Hoa-thịnh-đốn, Ý phản đối hẳn việc bỏ tàu ngầm và không chịu kém

THÔNG-CHẾ PÉTA'N ĐÃ NÓI :

« Các gia-tộc có nghĩa vụ giữ gìn
« hết đời này sang đời khác những
« đức-tính cổ-cựu đã làm cho dân-
« tộc hùng-cường ».

Pháp về số tàu ngầm, nhất định yêu cầu cho hai
quân Pháp, Ý ngang nhau về lực lượng. Năm 1925,
M. Mussolini vẫn tuyên bố với phóng-viên hãng
United Press ở La mã rằng hải-bộ tàu ngầm sẽ
làm cho các nước nghèo và yếu mất hết lực
lượng. Chính giữa lúc đó là lúc Anh, Mỹ đang cố
đóng bải hải-tân ngầm.

Đến 1929 thì Ý lại thay đổi hẳn ý kiến và tại
hội-ngập hải-quân Luân-đôn Ý lại về phe với
Anh, Mỹ đòi bỏ tàu ngầm. Ý lấy cớ rằng nước đó
cũng chẳng khác gì một hòn đảo, các nguyên-liệu
đều do các đường biển ở ngoài chở vào. Giây núi
Alpes ở phía Tây và phía Bắc là một điều ngăn
trở lớn cho việc thương-mại của Ý với nước
ngoài. Các đường hàng hải của Ý mỗi khi xảy ra
chiến-tranh có thể bị nguy về tàu ngầm của các
nước ở trên bờ phía tây Địa-trung-hải.

Ý lại sợ rằng cả năm nước ở trên bờ Địa-trung-
hải có tàu ngầm sẽ liên-lạc lại để phong-tỏa mình
thì mình sẽ bị nguy khốn về kinh-tế.

Ý kiến Pháp và Nhật đối với tàu ngầm

Pháp và Nhật phản đối hẳn việc yêu cầu bỏ
tàu ngầm của Anh, Mỹ và Ý và đã viện ra để bênh
vực cho đề nghị của mình mấy nguyên nhân sau
này. Hai nước này đều cho rằng vị-trí về địa-
dư và lực lượng hải-quân của mình thì phải cần
có tàu ngầm để bù cho sự kém về các thứ chiến
hạm trên mặt bể nhất là thiết-giáp-hạm. Muốn
giữ phòng-tuyến về mặt bể ở Chánh-quốc và các
thuộc địa xa (Pháp) và muốn giữ bờ bể ở các hải-
đảo nước mình (Nhật) thì phải cần có tàu ngầm
để gác-hạm đội bên địch vào đánh phá các hải-
cảng, các nơi cần cầu hải-quân và nơi trung-tâm
điều-vệ về kinh-tế.

Nhật và Pháp lại cần phải có tàu ngầm để giữ
các đường biển từ Chánh-quốc đến các thuộc địa
ở hải-ngoại là những đường quan-hệ cho sự sống
còn của các nước đó. Pháp cần giữ các đường
giao-thông với Phi-châu và Nhật phải giữ đường
giao-thông với lục địa Á-châu.

Còn Đức thì sao ?

Đức không dự vào các cuộc tranh-luận của hội
ngập hải-quân nhưng Đức vẫn yên lặng làm việc
và không bao giờ nên việc đóng tàu ngầm và lo
hệ-kế nghệ đó thêm tính xảo. Hiện nay Đức đã

giữ lại cái địa-vị mình 28 năm về trước và cuộc
chiến-tranh bằng tàu ngầm của Đức lại có phần
kịch-liệt hơn trong hồi 1914-1918. Khi cuộc Âu-
chiến-trước kết-liệu, ở Kiel còn lại 700 sĩ-quan
chuyên-môn về tàu ngầm đều là hạng dưới 25 tuổi.
Thủy-quân-đo đã đốc-Raeder đã dùng các võ-quan
về thủy-quân đó để huấn-luyện cho các đội thủy-
thủ làm dưới các tàu ngầm. Chương-trình của
hải-quân Đức là dùng rất nhiều tàu ngầm để
đánh các tàu vận-tải bên-địch.

Sở dĩ trong cuộc chiến-tranh này, cái nạn tàu
ngầm lại nguy-hiểm cho đồng-minh hơn trong
cuộc Âu-chiến-trước là vì mấy nguyên-nhân sau
này :

1-) Từ sau khi Pháp phải đình-chiến, Đức đã
chú-toàn-lực để đánh Anh và dùng nhiều tàu
ngầm và phi-cơ để phá các tàu buôn Anh. Đức
đã đóng được nhiều thứ tàu ngầm lớn và
phạm vi hoạt-dộng xa hơn. Việc đóng tàu ngầm
cũng nhanh chóng hơn trước nhiều. Các động-
cơ làm từ trong các nhà máy ở nội-địa chỉ mang
đến các xưởng đóng tàu của hải-quân để lắp vào
tàu ngầm.

2-) Các tàu ngầm Đức ngày nay có thể dùng cả
các hải-cảng Na-uy, Hà-lan, Bỉ để làm nơi căn-
cứ cho tàu ngầm thành ra có thể đánh các tàu
vận-tải Anh một cách dễ-dàng hơn.

3-) Các tàu ngầm Đức ngày nay lại được phi-cơ
giúp sức nhiều về việc dò xét hành-dộng các tàu
bên-địch. Mỗi khi một chiếc phi-cơ trinh-sát
trông thấy một đoàn tàu vận-tải ở miền-bề nào
liền lập-tức về nơi căn-cứ báo-tin và tin đó truyền
ngay cho đội tàu ngầm nào ở gần miền có đoàn
tàu vận-tải hơn nhất, như thế tàu ngầm có thể
đón đánh các tàu buôn bên-địch một cách chắc-
chắn không mấy khi sai. Một phương-pháp mới
đánh bằng tàu ngầm là cách này : tàu ngầm đến
chỗ đoàn tàu vận-tải sắp đi tới, lặn sâu xuống
đáy bể, đợi đến lúc đoàn tàu đến gần trên mình
thì tàu ngầm mới phóng ngư-lò ra các mặt. Các
khu-trục-hạm đi hộ-tống đoàn tàu vận-tải phải
đi nhanh vào giữa đoàn tàu để ném bom xuống
đáy bể. Nhưng các khu-trục-hạm khó lòng nhận
được đồng-chỗ tàu ngầm lặn vì tiếng máy tàu
ngầm lẫn với tiếng máy của các tàu vận-tải.

Phi-cơ lại có thể giúp tàu ngầm về nhiều cách
khác nữa nhất là ruyền cho các tin tức về thời-
tiết và dẫn tàu ngầm đến nơi của nó.

4-) Một phần tàu ngầm Ý đã lọt ra Đại-lục dương
để đánh các tàu Anh. Trước kia tàu ngầm về phe
địch khó lòng mà ra lọt được (xem tiếp trang 28)

Dân-tộc năm châu chung đức
thành một Đế-quốc thống nhất.

Từ một cái thuyền
độc-mộc chìm dưới
nước đến tàu ngầm

A-LICH-SON DAI-ĐẾ

trong cuộc chiến-
tranh trên mặt bể
ngày nay

Đây là một điều lạ
nhưng là sự thực

trước đây 2000 năm
đã đóng tầu ngầm
để đi chơi dưới nước

Theo tầu vô-tuyến-diện các
nước khác nhau, người ta
tính ra rằng hơn bù-kém, mỗi
tháng tàu ngầm các nước
đánh đắm hết tới một triệu
(1.000.000) tấn tàu chiến và
tàu buôn. Nếu tình-trạng ấy
cứ kéo dài ra mãi, thì chỉ
trong một năm trời, trên các
mặt biển hoàn-cầu, sẽ không
còn bóng một chiếc tầu, dù
kể thêm những tầu đang đóng
ở hay sắp hạ thủy nữa, cũng
vậy.

Đây là cuộc chiến-tranh
dưới đáy biển chưa từng thời-
kỳ quyết-liệt như trên bờ
hoặc trên không. Chỉ mới có
tàu ngầm của Đức-Ý và đồng-
minh hoạt-dộng. Còn trên
mặt Thái-bình-dương, tàu
ngầm Nhật đã thấy nhúc-
nhích đầu ; trừ ra vài chiếc
tàu ngầm Nhật thấy xuất hiện
gần bờ bể xứ Califernie (Hoa-
kỳ) còn thì trong cuộc chiến-
tranh Đại-Á-đông, thực-sự
là chưa có tàu ngầm dự-chiến.

Cuộc đại-chiến hoàn-cầu,
dù tới nay đã trải nhiều
giai đoạn dữ dội, song
chưa tới giai đoạn cuối cùng.
Tới giai đoạn ấy, tất tàu
ngầm Nhật không thể nằm
yên. Về số có một cuộc đại-
chiến, một cuộc đại-chiến

âm-thầm, ghé-góm, một cuộc
đại-chiến cực kỳ ác-liệt dưới
đáy biển sâu, giữa tàu ngầm
của Trục và đồng-minh...
Người ta đang hồi-hộp chờ
cuộc đại-chiến âm-ty thủy-
phủ đó, và ngay tự giờ ai
cũng muốn biết cuộc chiến-
tranh bằng tàu ngầm sẽ kết
quả ra thế nào.

Tàu ngầm có từ hơn 2.000 năm nay

Trước khi nói về tàu ngầm,
ta phải biết lai lịch nó. Tàu
ngầm không phải là một thứ
mới phát-minh. Nó có từ thời
thương-cổ. Đó là một điều
khuyến mọi người hết sức
ngạc-nhiên. Nhưng theo
văn-sĩ Ethicus, thì có một
lần Đại-đế A-lich-son
(Alexandre le Grand) đã đi

NGƯỜI ĐỪNG ĐÀN

biết làm những nghề : horlo-
ger, graveur, réparation de
machine à écrire, có biệt tài
chế-tạo được chữ máy (ca-
ractères de machine à écrire)
bằng thép giả-giống như chữ
bên tay, muốn kiểm-việc làm
tại Hanoi hay Haiphong, ngài
nào sâu lòng dùng xin viết thư
cho

NAM-KHAI
N° 3 rue Filipin à Saigon,
tại nơi đây có bán caractères
de machine à écrire

trên một chiếc thuyền đi ở
dưới mặt nước. Thử thuyền
đó bấy giờ gọi tên là gì không
rõ, nhưng là một thứ thuyền
ngầm. Vậy nếu lời Ethicus
đúng thì thì thứ thuyền đó
chính là thủy-tổ tàu ngầm
ngày nay, và đàn Hy-lạp hoặc
đàn Ma-xê-doan thời cổ, ta
phải nhận là đã chế được tàu
ngầm trước tiên ở hoàn-cầu.
Có điều thứ thuyền đó hình-
dạng thế nào, cách thức chế-
tạo làm sao, tới nay thời đại
xa vời, chúng ta không được
rõ.

Tàu ngầm có hơi chèo, tàu ngầm bằng da...

Và không hiểu có phải biết
được bí-quyết chế-thuyền
ngầm của dân cổ Hy-Lạp, mà
hồi giữa thế-kỷ thứ 16, dân
xứ Ukraine đã dùng thuyền
độc-mộc mà chìm được
xuống nước?

Rồi đến cuối thế-kỷ thứ 17,
có lẽ vì thấy dân xứ Ukraine
dùng thuyền độc-mộc chìm
được xuống nước, mà nhà
thông-thái người Anh tên là
William Bourne định chế ra
một chiếc tầu đi ngầm.
Nhưng dự-định đó không

thực-hành được. Nửa thế-kỷ sau, tức là vào năm 1624, một người Hà-Lan tên là Cornelius Van Drebbel đã thực-hành được điều dự-định táo-bạo đó. Van Drebbel đem chiếc tàu ông chế ra, thả xuống sông Tamise tại Luân-đôn để thí-nghiệm. Chiếc «tàu ngầm» này — gọi là «thuyền ngầm» thì đúng hơn, — dùng được đúng 12 người, mỗi người hai tay dùng hai chiếc bơi chèo, chèo cho thuyền đi lại ngầm dưới nước. Tất cả cái bí-quyết của cuộc phát-minh này là ở việc tuyền thành một chất lỏng có tính-chất lọc trong không-khí đã do sự hô-hấp làm vẫn-đục rồi. Chất lỏng ấy nhà phát-minh đặt cho một tên rất văn-hoa, và rất có ý-nghĩa, là «Tinh túy của không-khí». Làm cho chiếc thuyền chìm được xuống nước, như vậy không phải là chuyện khó. Điều khó-khăn hơn hết là làm cách nào cho 12 thủy-thủ chèo thuyền ngầm khỏi bị ngạt hơi. Cho nên chất «tinh túy của không-khí» của Van Drebbel là tất cả các quan-hệ của cuộc phát-minh. Cuộc thí-nghiệm không đến nổi hoàn-toàn thất-bại nhưng Van Drebbel không có đủ thì-giờ để làm chiếc thuyền-ngầm của ông được tinh-xảo thêm lên. Bị nhà cầm-quyền chánh-trị, tôn-giáo ngờ là điên-dồ, là bị ma-quỉ ám-ảnh

nhà phát-minh Hà-lan bị tội chết, đem theo cả cái bí-mật về «tinh-túy không khí», xuống suối vàng.

Đến thế-kỷ thứ 17, hai nhà thông-thái Pháp là P. Four-nier và P. Nersenne đã giải-thích cái nguyên-tắc của khoa «tiềm-thủy» được một cách rõ-rệt. Rồi năm 1655, một người Pháp thả xuống sông thành Rotterdam một chiếc thuyền ngầm, chế-ạo theo lý-thuyết của hai nhà trên. Chiếc thuyền này cũng tương-tự với chiếc thuyền của Van Drebbel trước nhưng dễ chèo — chớ hơn nhiều, dù thuyền dài tới 72

Các nhà Công-nghệ!

Muốn cho sản-phẩm của các ngài được tràn ngập trên thị-trường Đông-Dương và ngoại-quốc, các ngài hãy nên giao việc phát hành cho TAM-ĐA et Cie, một hãng buôn đứng đắn, đủ tín-nhiệm, có nhiều phương pháp tổ chức tối-lên về việc làm quảng-cáo và phát hành mà chỉ danh-tiếng và sự hoạt-động cũng đủ bảo đảm cho những kết quả rực rỡ về việc tiêu thụ hàng hóa.

Muốn được yên tâm, các ngài hãy giao thiệp với TAM-ĐA et Cie 72, rue Wiclé, Hanoi Tél. 1678

Hãng Tamda et Cie cần một bạn gái đứng đắn lịch sự, biết giao thiệp bằng tiếng Pháp. Lương hậu, địa vị chắc chắn, tương-lai tốt đẹp.

Các cụ nên dùng:

THUỐC ĐẠI-BỒ ĐỨC-PHONG..... 1\$50

Các ông làm việc nhiều nên dùng:

THUỐC BỒ-THẬN ĐỨC-PHONG..... 1, 50

Các bà, các cô nên dùng:

THUỐC ĐIỀU-KINH BỒ HUỆT..... 1, 20

Các bà phải cho trẻ em uống thuốc:

THUỐC BỒ TỶ TIỂU CAM..... 1, 00

4 MÓN THUỐC BỒ CỦA NAM, PHỤ, LÃO, ẤU DO NHÀ THUỐC ĐỨC-PHONG

BẮN BUÔN, BẮN LẺ BỞ THUỐC SỐNG THUỐC BẢO CHẾ VÀ CÁC THỨC SẮM

45, phố Phúc kiến Hanoi phát hành

bộ. Sau này một viên kỹ-sư hàng-hải tên là Day cũng chế ra một thứ thuyền ngầm, nhưng đem thí-nghiệm, thì hoàn-toàn thất-bại.

Kể đến một người Anh chế ra một cái tàu bằng da rất dày rất dai, trong có một chỗ chứa không-khí đóng rất khít, rất chặt, phía trước có lồng kính. Chiếc tàu này không thể chìm sâu được xuống nước.

Năm 1773, một người Mỹ tên là Bushnell lại chế một chiếc tàu ngầm, từ bề đến kín mít. Gần phía trên có nhô ra một cái ống tròn trông ra được cả tứ phía. Đó cũng là cái cửa vào trong tàu, và cũng là chỗ để người trong tàu quan-sát. Tàu có một cái nắp do chân người mở khép, dùng cho nước lọt vào đủ để làm tàu chìm; chìm sâu đến đâu thì đã có cái đồng-hồ chỉ rõ.

Theo cách-thức của Bushnell, nhà phát-minh Fulton người Anh đã đi một bước dài trong việc chế-tạo tàu-ngầm. Hồi năm 1800-1801, Fulton chế một chiếc tàu lặn có hai chân vịt song hàng với nhau, dùng để làm cho tàu đi. Tàu nổi lên hay lặn xuống do một cái đinh ốc vặn theo chiều cao tàu. Tàu này thí nghiệm tại Rouen và tại Brest. Tàu ấy lặn xuống một lát lại thành linh nhỏ lên mặt nước, khiến mọi người đều thần-phục và ngạc-nhiên.



Những quả ngư-lôi xếp trên sàn tàu ngầm Đức sắp đem thả xuống bể

Sau đó ít lâu, Fulton chế-tạo tại Paris một chiếc tàu lặn khác có viết chữ «Nautilus» bằng vàng ở phía sau. Chiếc tàu này hình bầu dục, xương bằng sắt, vỏ ngoài bằng đồng, có chỗ dạp nắp, phía trong đường kính dài độ sáu bộ, có đặt những bơi chèo bình chong chóng, để làm cho tàu đi lại. Khi lặn, thì cho nước lọt vào một bình chứa, lúc muốn nổi lên mặt nước, thì bơm cho nước ra. Ngày 3 Juillet năm 1801, Fulton cùng ba người khác xuống tàu, thí nghiệm tại hải-cảng Brest. Tàu lặn sâu xuống tới 25 bộ (8m.) và ở dưới nước lâu tới một giờ đồng-hồ. Tàu cho đi phía nam đến được cá.

Dù thành-công như vậy,

song Fulton cũng không được nước Pháp khuyến-lệ, bay trọng-dụng gì hơn, vì chưa nghĩ tới công-dụng của tàu lặn.

Thành thử mỗi đến năm 1858, nước Pháp mới chế-tạo được tàu ngầm.

Chiếc tàu ngầm đầu tiên của nước Pháp, thủy-tổ các tàu ngầm tối-tân ngày nay

Theo bản phúc-bẩm của hải-quân trung-tá Bourgeois trình lên quan Tổng-tướng Hải-quân nước Pháp, (bấy giờ là ông de Chasseloup-Laubat) năm 1858, về việc chế-tạo tàu ngầm «Le Plongeur» (bản này đã đăng lên tạp-chí Hàng

Hải và thuộc-địa, và năm 1887 được quân-sự thư-quân L. Baudoin ở Paris trích ra in thành sách) thì năm 1858, nước Pháp đã đóng chiếc tàu thứ nhất đáng được tôn làm thủy-tổ các tàu ngầm kiểu tối-lên ngày nay.

Chiếc tàu ngầm tên là «Le Plongeur», kiểu mẫu ngày nay còn lưu-trữ ở viện bảo-tàng Hải-quân tại Paris. Chiếc tàu ngầm này do M. Charles Brun kỹ-sư Hàng-Hải, hợp lực với hải-quân trung-tá Siméon Bourgeois chế-tạo và thí-nghiệm. Chính trung-tá Bourgeois thảo tờ phúc-bẩm về tàu ấy, trình lên quan Tổng-tướng Hải-quân.

Vậy theo tờ trình ấy, thì

tàu ngầm Plongeur đóng tại Rochefort, có hải-quân đại-ủy C. Dore giúp công. Khi đem thí-nghiệm, chính đại-ủy Dore được cử làm thuyền trưởng chiếc Plongeur. Thấy thủ trong tàu gồm có 12 người.

Ngày 16 Avril 1863, tàu ngầm Plongeur hạ-thủy; ngày 10 juin 1863, thí-nghiệm trên khúc sông từ Rochefort đến Charente dài 5.750 thước; kể đó có nhiều cuộc thí-nghiệm tại bến Rochefort để xem tàu lặn xuống và nổi lên có được như ý muốn không. Thí-nghiệm hàng tháng chưa thôi, nhiều lần cũng gieo vào óc người ta nhiều sự thất-vọng.

Nhưng đại-khai thí kết quả các cuộc thí-nghiệm có thể kể ra như sau này:

a) Về vỏ tàu, về bình chứa không khí, về máy-móc và sự chuyển-động của máy-móc, không có gì đáng chê.

b) Thuyền phòng nện lặn-sự dùng được.

c) Tàu Plongeur đi về phía nào cũng vững chắc.

d) Kinh lái dùng được như ý, ban đêm trong thủy tàu khác mà tàu khác không trông thấy tàu mình.

e) Tàu Plongeur có thể lặn xuống nước lâu hai giờ đồng-hồ và trung-bình đi được mỗi giờ bốn hải-lý.

f) Lặn dưới đáy nước sâu không quá mười thước, đi lại được thuận tiện như ý.

g) Máy bơm hơi không làm thủy-thủ khó chịu chút nào.

h) Dù đã sửa chữa mấy lần, song tàu lặn xuống nhô lên vẫn không được nhanh-nhẹn như ý.

i) Phải tốn kém rất nhiều và phải làm lại hầu hết tàu thí mới làm cho lái tàu được nhanh-nhẹn hơn.

Một chiếc tàu ngầm chế tạo năm 1865 mà đã được thể, kể đó là khá lắm rồi, song chính nhà sáng chế cũng chưa lấy làm bằng lòng. Và sau đó vài chục năm, năm 1889, chính trung tá Siméon Bourgeois

Các ngài chưa biết tiếng Nhật, muốn nói chuyện với người Nhật. Các ngài đang học tiếng Nhật muốn những bài học được hiểu nghĩa rõ hơn....

NÊN MUA NGAY CUỐN:

DICTIONNAIRE

FRANÇAIS - ANNAMITE - JAPONAIS

par

Kikuchi Katsuro & Trần Ngọc Châu

Giá \$100

do nhà in GIANG-TÁ 94, Rue Chartron,

Hanoi - Tél. 15.09

Xuất-bản và phát-hành

đã kết luận rằng: vấn đề máy móc tàu ngầm nay có thể giải quyết được nhờ có các công dụng vô tận của điện khí và các sự tiến bộ trong việc chế tạo máy móc chạy bằng điện khí. Năm 1858, tức năm chế tạo tàu Le Plongeur thì điện khí chưa phát-minh.

Sở dĩ nhà sáng chế Pháp nói thế là vì nghe nói một viên kỹ sư người Thụy-điển tên là Nordenfeli mới chế được kiểu tàu ngầm chạy bằng điện khí.

Dù sao, thì ngày nay, người ta cũng phải nhận rằng tàu ngầm Le Plongeur đã tiến được hơn các kiểu tàu ngầm chạy bằng hai tá bơi chèo, rất nhiều và đáng tôn là thủy-tổ các tàu ngầm kiểu mới.

Nước Pháp thật đáng được cái danh dự đó, nhất là sau Bourgeois, nước Pháp lại có Maxime Laubeuf, chánh kỹ sư hàng hải Pháp, có chân trong Viện Hàn lâm khoa học, khi tạ thế (năm 1939) được chính phủ thông cáo rằng: « là nhà sáng chế ra tàu ngầm » vì tiên sinh đã có công nghĩ cách chế tạo tàu ngầm kiểu mới cho được tinh xảo hơn trước.

LÊ HÙNG-PHONG

TỦ SÁCH « ĐỜI MỚI »

Tâm-lý tiêu-thuyết:

HAI NGƯỜI BẠN
của LÊ VĂN-TRƯỜNG

hơn 200 trang — Giá 1\$20

Xu-hội tiêu-thuyết:

NHỮNG KẺ CÓ LÒNG
của LÊ VĂN-TRƯỜNG

hơn 200 trang — Giá 1\$20

LOẠI « TRỌN LỌC »

Giáo-dục tiêu-thuyết:

ANH và TÔI

của LÊ VĂN-TRƯỜNG

hơn 200 trang — Giá 1\$30

Thư mua sách gửi cho:

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI MỚI

62 Takou Hanoi — Tél. 1638

Lịch-sử tiêu-thuyết

ÁI-TÌNH và SỰ-NHIỆP

của LAN KHAI

140 trang — Giá 0\$60

Ái tình tiêu-thuyết:

LỜI THỜI

của PHẠM NGỌC-KHOI

180 trang — Giá 0\$70

ĐẦU BẠC, ĐẦU XANH

của LÊ VĂN-TRƯỜNG

200 trang — Giá 1\$00

NHỮNG BƯỚC ĐẦU CỦA TÀU NGẦM

Vì sao Đức dùng Bước đầu của tàu ngầm Đức để công phá tàu buôn địch

Ngày 2 Aout 1914, khi các chiếc tàu ngầm thứ nhất của Đức quốc dời nơi căn cứ ở đảo Helligoland ra đi với nhiều tàu chở dầu, mở thì không một vị chúa tể nào lại ngờ đến cái giá-trị của tàu ngầm trong những trận thủy-chiến về sau này: đã làm hại cho Anh-Pháp bao nhiêu và đã đưa nước Đức đến bước đường cùng.

Thật ra thì ngày lúc ấy nước Đức — cũng như tất cả nước khác — không ai tin tưởng vào sức mạnh của tàu ngầm. Cả đến Anh-Pháp cũng vậy tuy Anh-Pháp đã nghiên cứu tàu ngầm hơn Đức nhiều.

Mãi đến năm 1904 thì đô đốc Von Tirpitz—thống lĩnh thủy quân Đức — mới đề ý đến tàu ngầm và ra lệnh cho xưởng đóng tàu Germania của Đức ở Kiel đóng một chiếc tàu ngầm lấy tên U-1. Dần dần sức vận tải của tàu ngầm được tăng lên, chiếc U-1 trọng tải 138 tấn, vậy mà chiếc U-18 đã trọng tải được 465 tấn. Sức mạnh của tàu ngầm Đức cũng được tăng thêm. Trước đây 15 cây số một giờ sau tăng lên 25 cây số một giờ. Nhiều tàu ngầm to của Đức lúc đó đã có thể đi xa nơi căn cứ và ở luôn 10 ngày giữa bể nhưng lại có một điều rất phiền phức là máy của tàu ngầm chạy bằng dầu hỏa mới khi nhô lên mặt nước là tàu ngầm phun ra không biết bao nhiêu là khói trắng nhìn rất xa cũng đã rõ rồi.

Máy sao, ít lâu sau, xưởng chế máy động-cơ Augsburg-Nuremberg chế ra được những máy tàu ngầm chạy bằng động-cơ Diesel, nên nước Pháp cũng đặt mua của Đức hai máy tàu ngầm này mỗi cái khỏe 300 mã lực. Nhưng bộ Thủy-quân Đức lại chế những máy khỏe hơn thế nhiều.

Năm 1908 Đức thử một động cơ tàu ngầm mạnh 850 mã lực, kể quá rất tốt. Thấy sự thành công ấy, Von Tirpitz ngày 29-11-1910 cho đóng mấy chiếc tàu ngầm thứ nhất chạy bằng máy Diesel do dấu hiệu từ U-19 đến U-22. Năm 1912 ông lại ký nghị định mỗi năm đóng sáu chiếc tàu ngầm và đã dự định đóng đến chiếc U-41 nhưng khi khởi cuộc chiến tranh thì chỉ có mười chiếc tàu ngầm từ số U-19 đến U-28 là hoàn thành và dự chiến.

Nhưng Von Tirpitz vì cẩn thận quá và vẫn theo cái lối đợi cho một chiếc tàu thí nghiệm thật

Hoàn hảo rồi mới đóng nhiều chiếc giống thế cho nên sức mạnh của đội tàu ngầm Đức trong cuộc chiến-tranh 1914-1918 bành trướng quá chậm. Về sau người ta cho là Tirpitz đã làm nhờ cuộc Đức thắng trận trên mặt bể là vì thế.

Trong khi Tirpitz mới nam tiến cho tàu ngầm ngang số tiền với số tiền đóng các phòng-ngự-lôi thì các cường-quốc khác lại tiêu cho tàu ngầm nhiều tiền hơn thế nhưng không một nước nào cho rằng tàu ngầm sẽ là một khí giới quan trọng sau này như những cổ đại bác trong đoàn pháo-binh.

Sự lợi hại của tàu ngầm

Nhiều nhà bác học Anh và Đức đã nhìn rõ thấy sự lợi hại của tàu ngầm: như phó-đô-đốc Đức Scheinleit từ năm 1908 đã viết báo tuyên bố rằng đội tàu ngầm Đức có thể giúp Đức phá tan cuộc bao vây của Anh trên mặt biển và làm cho đội thương-thuyền Anh không tiếp được lương thực, khí giới cho Đông-Minh được. Nhưng một võ quan Đức năm 1914 tính ra phải đủ 48 nơi căn cứ và 220 tàu ngầm thì mới đủ phá vỡ sự bao vây của Anh-Pháp cho nên dự-thuyết ấy không được Đức theo.

Ở Anh thì thủy quân đô-đốc Fisher đã nhìn thấy cái nguy của một chiếc tàu bị tàu ngầm, công phá nên ông gửi cho ông Winston Churchill hồi đó thống lĩnh thủy quân Anh một tờ trình đại ý nói rằng:

— « Sự đề đặt trong chiến-tranh thật là vô lý. Khi một chiếc tàu ngầm gặp một chiếc tàu buôn thì vì thủy quân trên tàu ngầm ít cho nên không hi-vọng bắt sống tàu địch để đưa tàu địch về bên mình nên cố nhiên là tàu ngầm phải tàn phá tàu buôn. Như thế thật là gian nan nhưng tàu ngầm không thể làm hơn được. Cờ thế mới thì thật là tai hại cho đội thương-thuyền Anh, Anh chỉ còn một cách là lo trừ tàu ngầm Đức! »

Tàu ngầm địch với tàu chiến

Ngày 2 Aout 1914 các tàu ngầm Đức tuy được lệnh rời nơi căn cứ ở đảo Helligoland nhưng lại được lệnh chiến phải trở về. Lúc đó Đức chỉ coi tàu ngầm như là tàu thám thính vậy. Đêm 4 Aout vì Anh khai chiến với Đức cho nên Đức quyết

liều cho tàu ngầm ra tận Bắc hải — thật là táo tợn vì từ xưa các tàu ngầm Đức chưa hề dám ra khỏi kênh đào Kiel bao giờ! Các tàu ngầm ấy được lệnh khám phá sự bí mật của hải-quân Anh xem Anh có bao nhiêu tàu chiến và đậu ở những nơi nào vì từ xưa Đức không hề hiểu sức mạnh của hải-quân Anh ra sao.

Sáng 8 Août chiếc tàu U-9 đã dơi xa đảo Héli-gland tới hơn 400 cây số thì bị hồng máy phải quay về nhưng còn chín chiếc khác vẫn đi thăm thình. Cùng ngày ấy trên mặt biển gần Fair Island chiếc U-15 thấy ba chiếc tàu chiến Anh là *Ajax*, *Monarch* và *O-lion*. Tức khắc chiếc U-15 phóng một chiếc ngư lôi vào tàu *Monarch*, nhưng không trúng đích. Các tàu Anh vội phòng bị và sáng hôm sau một đoàn tuần dương-hạm Anh vội đi lùng tàu ngầm Đức. Chiếc tàu Anh *Birmingham* chợt thấy thân tàu ngầm U-15 nổi lên có lẽ để chữa máy liền bắn vào và phá tan tàu ngầm Đức làm hai mảnh. Cũng lần này tàu ngầm U-13 chạm phải một chiếc thủy lôi ngầm nên cũng bị nổ và đắm. Bộ thủy quân Đức cho rằng tàu ngầm không địch nổi tàu chiến trên mặt biển.

Cùng một lúc ấy các tàu ngầm Đức sai đi phá thương-huyền Anh cũng chẳng nên công trạng gì. Chiếc U-21 có đại úy Hersing — sau này rất nổi tiếng — chẳng được trông thấy một chiếc tàu nào của Anh nhưng lại lập được một thành tích rất khá, tàu ngầm của đại-uy chạy một hơi dài 2800 cây số mới nghỉ!

Vì sao tàu ngầm chỉ cốt lo phá tàu buôn

Tuy bị thất-bại thế nhưng các võ-quan thủy-quân Đức càng phấn-khởi, nhưng sau khi bàn xét kỹ thì bộ Thủy-quân Đức định rằng từ nay không nên giao chiến với các tàu chiến Anh mà chỉ nên tấn phá đội thương-huyền của Anh thôi vì họ nhận thấy rằng Anh chỉ nhờ ở đội thương-

huyền tiếp tế lương-thực, khi-giới mà sống, nếu nay Đức phá hết được đội thương-huyền ấy thì chỉ trong mấy hôm là Anh phải chết đói ngay tức khắc.

Nhưng Tổng-thống bộ thủy-quân Đức là Von Pohl và tham-mưu bộ thủy-quân Đức là Von Behncke không dám cả quyết tấn công dứt đội bằng tàu ngầm vì sợ phạm vào luật trung-ập đối với Ireland vì tàu Anh toàn dùng con đường ấy để chở khi-giới và lương thực ở Mỹ và các thuộc-địa sang.

Ngay đến Vua Tirpitz cũng không dám quyết định nhưng vì có nhiều võ-quan thủy quân kêu nài cho nên bộ Thủy-quân Đức phải sai nhiều gián- điệp đi do thám tình hình kinh-tế của Anh. Kết quả thật rõ ràng: nếu đội thương-huyền Anh bị phá hại thì Anh sẽ bị nguy ngay vì thiếu đường, lương thực và nhiều chất hóa-học, Anh lại chỉ nhờ các ngoại-quốc mới có len và các chất quặng kim-khi cần cho kỹ-nghệ chiến tranh.

Vì thế nên ngày 22-12-1914 Von Tirpitz đã trả lời nhà báo Mỹ Wiegand như thế này:

— «Nước Anh đã bao vây chúng tôi bằng mặt biển và định làm cho dân Đức chết đói. Nhưng nếu chúng tôi muốn thì chúng tôi cũng lại sẽ chơi nước cờ ấy nghĩa là dùng tàu ngầm bắn đắm hết các tàu buôn trở lương thực, khi-giới từ khắp địa-cầu đến cho Anh, như thế thì chỉ mấy tuần lễ là Anh chết đói. Người Anh bắt chúng tôi gao chiến theo luật quốc-tế nhưng Anh thì chẳng theo luật quốc-tế một tí nào. Chúng tôi sẽ không sợ hãi gì để dùng đủ mọi phương cách hại đội thương-huyền Anh bằng đoàn tàu ngầm của chúng tôi! Rồi các ông xem sức mạnh tàu ngầm của chúng tôi!»

Và nói lời giữ lời, các trận công phá thương-huyền Anh-Pháp bằng tàu ngầm Đức đã bắt đầu từ bữa đó mà ra!

Những chiến-công rực-rỡ của tàu ngầm Đức

Tàu ngầm và tàu bẫy

Từ đầu năm 1916 trở đi thì Đức đã đóng thêm được nhiều tàu ngầm nữa, và lại các thủy-binh đã thành thạo trong việc sai-khiến tàu ngầm cho nên Đức quả quyết dùng tàu ngầm để triệt đội thương-huyền Anh-Pháp. Họ không dùng tàu ngầm để phá hại tàu chiến địch vì trong những trường-hợp này họ thường phải sang tận hải-phận địch và thường vướng phải các hàng rào thủy lôi của quân-địch thì rất nguy hiểm, gả đi tàu ngầm mỗi khi phóng ngư-lôi lại phải nhô lên mặt nước để nhìn thấy tàu địch như thế chỉ một phát đạn là tàu ngầm bị nguy vì các thép bọc tàu-ngầm không được kiên cố như các tàu chiến

khác. Đánh phá các tàu buôn Anh-Pháp, tàu ngầm Đức tránh được các sự hiểm nghèo ấy, họ chỉ đợi cho các thủy thủ của tàu buôn xuống hết thuyền là họ phóng ngư-lôi đánh đắm tàu buôn và lặn xuống nước bỏ đi.

Nhưng sau đó Anh dò biết sự nguy cơ của tàu ngầm và họ cho đặt ngư-súng ống lên cả tàu buôn, thành thử tàu ngầm ỉu lại được lệnh đánh đắm tất cả các tàu địch có đặt súng ống ở trên. Nếu từ xa tàu ngầm chưa nhìn thấy súng ống thì phải đi lại gần và khi thấy tàu buôn có súng ống thì tức khắc phóng ngư-lôi ra. Còn như không thấy súng ống thì phải bắn một phát súng báo hiệu cho tàu buôn để cho tàu buôn để thủy-

thủ xuống thuyền rồi mới bắn đắm tàu — theo đúng luật quốc-tế.

Thấy vậy Anh liền chế ra một kiểu *Tàu-bẫy*, trông xa chẳng khác một chiếc tàu buôn hay một chiếc tàu chở dầu, thân không có súng ống. Nhưng ở trong thân tàu thì giấu mấy cỗ đại bác lớn. *Tàu-bẫy* Anh đợi cho tàu ngầm Đức không nghĩ ngờ gì lại gần và nổi hẳn tàu lên: tức khắc thủy-thủ trong *Tàu-bẫy* giương súng đại bác lên và bắn tan ngay tàu ngầm làm cho tàu ngầm không lặn xuống kịp. Thấy vậy tàu ngầm Đức bắn phá hết các tàu buôn Anh-Pháp ngay từ xa và không báo hiệu gì trước cả dù tàu buôn đó không đặt súng ống gì ở trên!

Cuối tháng Juille: vừa qua tin «Reuter» lại thông báo rằng Anh-Mỹ vừa chế ra một kiểu tàu

Một chiếc tàu ngầm của Anh



đặt tên là tàu «bangors» chạy rất nhanh và mang theo nhiều chiến-cu rất lợi hại, các tàu này chuyên dùng để công phá tàu ngầm địch kể quả rất tốt đẹp.

Dưới đây là chuyện một cuộc thủy-chiến giữa một chiếc tàu bẫy Anh và một tàu ngầm Đức:

Vào khoảng tháng 4 năm 1917 chiếc tàu bẫy Anh *Dunraven* ở trong có nhều súng đại bác và hai ống phóng ngư-lôi, đang đi ở vịnh Gascogne, gần Pháp, thì chiếc tàu ngầm Đức UC-71 nổi lên và bắn phá. Tàu bẫy *Dunraven* vội chạy trốn và dùng một cỗ súng đại bác nhỏ để bắn tàu ngầm, nhưng cỗ bắn trượt để tàu Đức khinh thường lại gần. Sau một giờ rưỡi đuổi theo tàu ngầm Đức phóng một quả ngư-lôi vào tàu-bẫy Anh. Tuy không trúng đích nhưng tàu Anh

cũng già võ là bị thương nặng và dùng một ống hơi giả có sẵn để phun hơi nước ra làm như nổi *sáp-de* bị đạn phá vỡ. Tàu-bẫy đứng lại và một to-n «thủy thủ già võ hoảng hốt sợ hãi» chạy nhào nhào khắp tàu và tranh nhai xuống xuống để thoát nạn. Nhưng chiếc UC-71 vẫn đa nghi không lại gần và cứ đứng xa mà bắn tới. Một phát đạn của tàu ngầm trúng vào phía sau tàu *Dunraven* — nơi giấu đại bác — và tức khắc lửa bùng lên. Thật là vô cùng nguy hiểm. Nhưng chúa tàu Anh vẫn điềm tĩnh và chờ tàu ngầm Đức lại gần; tàu ngầm Đức lại gần thật.

Tàu Anh đã sắp sửa nhả đạn ra thì khói ở trong các chỗ cháy bỗng tỏa ra và theo chiều gió che kín cả tàu ngầm, tàu Anh phải dần lòng chờ khói tan để bắn tàu ngầm Đức. Khói vừa tan thì đột nhiên kho đạn của tàu Anh bị lửa bén vào nổ tung và văng lên giới hai cỗ đại bác: tàu ngầm thấy vậy biết ngay tàu Anh là tàu bẫy và vội văng lặn xuống biển. Tàu Anh lập tức rập tấp

lừa. Tàu ngầm Đức tức khắc phóng ngư-lòai lại và tàu Anh dần dần đắm nhưng chưa tàu Anh vẫn diêm (tình đời dịp, ông lại cho một toán «thủy-thủ vô hoàng bất» thứ hai nữa xuống xuống. Còn ông và vài người thủy-thủ vẫn ở lại trên tàu trong khi lửa cháy khắp nơi, nóng như địa-ngục và chỉ rình 'âm nổ' tan tàu: thật là một sự can đảm phi thường. Một lát sau tàu ngầm Đức lại nổi lên, tức khắc tàu bầy Anh phóng luôn hai quả ngư-lò ra nhưng may thay cho tàu ngầm Đức cả hai quả đều sai đích. Tàu Anh dần dần chìm hẳn, lúc này chưa tàu Dunraven mới chịu đánh điện gọi các tàu Anh khác ở gần đây lại cứu mình.

Ta nên nhận rằng chiếc tàu ngầm Đức thoát nạn là nhờ một sự may mắn dị-thường vì chưa tàu-bầy Dunraven đã từng dùng mìn trên đề phá tan đến bốn cái tàu ngầm Đức rồi.

Vượt tàu - chiến phá tàu buôn địch !

Ngày 19 Juillet 1918, chiếc tàu ngầm UB-64 của Đức trông thấy đoàn tàu vận tải của Anh ở Bắc-Hải. Đoàn tàu gồm có 12 chiếc, ở giữa — nghĩa là ở chỗ được phóng bị cần thận nhất — có chiếc tàu vận tải cực to của Anh mới đóng xong, chiếc Justitia. Quan họ có nhiều tàu diệt-ngư-lòai của Anh vây kín. Vây mà nửa giờ sau, từ 6 xa 350 thước tàu ngầm Đức cũng phóng một quả ngư-lòai vào phía sau tàu Justitia. Tức khắc báo động và các diệt-ngư-lòai ném xuống bể 38 quả thủy đạn để làm nổ phá hại tàu ngầm Đức nhưng tàu ngầm Đức chỉ bị thương xoàng. Một giờ sau tàu ngầm Đức dùng viên kinh thấy chiếc Justitia phải dừng lại có lẽ vì bị thương nặng vì thân tàu phun ra nhiều hơi nước. Chiếc UB-64 lại lặn xuống và kiên nhẫn chờ. Rồi 50 phút sau nó lại nổi lên và phóng thêm từ 2.000 thước tới hai quả ngư-lòai vào giữa chiếc Justitia. Các diệt-ngư-lòai Anh lại phóng xuống bể 23 quả thủy-dạn nữa nhưng không đủ làm nguy tàu ngầm Đức.

Lúc đó đã tới nhưng tàu ngầm Đức vẫn lặn theo và bốn giờ sau — 10 giờ đêm — lại phóng thêm một quả ngư-lòai vào chiếc Justitia lúc đó đã nghiêng tòn và phải có hai chiếc tàu diệt-ngư-lòai kéo. Lại 11 quả thủy-dạn ném xuống và bất chiếc UB-64 lặn ra xa. Giờ đã tới quá, tàu ngầm Đức quyết chờ đến sáng mai và năm giờ sáng hôm sau lại nổi lên phóng một quả ngư-lòai nữa nhưng lần này trượt đích. Lần này chiếc UB-64 bị thương nặng phải đánh vô-tuyến-diên cho các tàu ngầm Đức ở gần đó lại giúp sức. Hồi 11 giờ sáng hôm 20-7-18 chưa tàu UB-64 thấy hai quả ngư-lòai bắn vào tàu Justitia. Về sau ông mới rõ là do tàu ngầm Đức U. 54 bắn vào. Bị hai vết thương này chiếc Justitia đắm vào khoảng 2 giờ rưỡi hôm ấy. Thật ra thì chiếc

(xem tiếp trang 29)

BÁO HẰNG NGÀY XUẤT-BẢN Hôm thứ năm 30 JUILLET 1942 CÓ ĐĂNG TIN SAU NÀY:

Trong xóm binh khang từ trước tới nay vẫn có nhiều cái tệ mà nhà chức trách «tây uế» mãi vẫn không hết.

Nhiều chủ nhà hát nhường cổ đào cho nhau không xin phép, nuôi á-đào ăn lộn, chứa khách ban đêm... và có đào thì có bệnh không chịu đi khám bệnh, tới tới thường ra đường lòi kéo quan viên...

Có nhiều đơn tố cáo và than phiền với nhà chức trách.

Ông huyện Hoàn-long, tối hôm qua, phải người đi dinh bắt thấy quí tang 4 nhà hát ở đường Tàu-bay, Ngã-tư-số, có có đào ra đường lòi kéo khách...

Những nh... này đều bị phạt đóng của 3 ngày.

Ngoài ra, chức dịch các phố cổ đào cũng đã được lệnh giữ trật tự nghiêm ngặt hơn trước

CỎ-ĐẦU NGÀY NAY NHƯ THỂ ĐO

Giữ trật tự cổ đầu không? Không! Lầu hồng hiện nay lẫn với lầu-ranh vì nhiều lẽ. Muốn «tây uế» cỏ đầu, ta phải biết những lẽ ấy ra sao.

CÁC BẠN HÃY TRẢ LỜI TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT

- 1) Theo ý bạn, vi lẽ gì lầu hồng bây giờ lẫn với lầu-ranh?
- 2) Vi lẽ gì nhiều người mong cho tất cả cỏ đầu phải đi khám bệnh?
- 3) Bạn có tin rằng nếu phòng vệ sinh cương quyết bắt tất cả cỏ đầu đi khám bệnh thì thanh niên ở truy-lạc mà nghề cỏ đầu cũng có hi vọng vẫn hồi cái giá trị cũ về lịch sử?

Hãy tỏ bày ý kiến đi và chúng ta sẽ có một số báo rất đầy đủ về cỏ đầu — Các đại-lý nên gửi thư về đất trước.

TÙ VON TIRPITZ

MỘT VỊ THẦN CỦA
HẢI-QUÂN ĐỨC
NĂM 1914 — 1918



...đến VON RAEDER
MỘT VỊ THỦY-SƯ ĐỒ-ĐỐC ĐƯỢC
HITLER TIN DÙNG NHẤT NGÀY NAY

Nói đến cuộc chiến - tranh bằng tàu ngầm ngày nay ta không thể nào nhớ lại cuộc chiến tranh bằng tàu ngầm hồi cuộc Âu-chiến trước đã có hồi xuất hiện cho các nước đồng-minh bị nguy ngập vì số tàu bị chìm xuống đáy bể hàng ngày. Trong bốn năm Âu-chiến trước, hải-quân Đức nhất là đội tàu ngầm Đức đã lập được nhiều kỳ công đáng ghi vào lịch-sử của hải-quân. Và Von Tirpitz, người chỉ huy hạm đội đó là một nhân vật đáng ghi trong lịch sử chiến tranh của Đức. Vi đại đô đốc thủy quân đã chiếm địa vị hạm trưởng trong hải quân Đức suốt 19 năm luôn và ông là một nhân vật... được người ta chú ý đặc biệt trong những người giúp việc vua Uy-liêm đệ nhị. Trước khi xảy ra chiến tranh 1914 — 1918, không mấy ai được nhiều người biết đến như đô đốc Von Tirpitz. Chỉ nghe đến cái tên của đô đốc người ta cũng đủ nhớ lại những nét trên khuôn mặt rất quen với cái đầu sỏ, chòm râu cằm xám chia làm hai tốp, cái miệng rộng, đôi mắt nhìn không động như lúc nào cũng chú ý đến một việc gì, nghiêm trang, trung thành, nhưng có một vẻ «đầu bò» hơn là quá quyết.

Không phải là không có lý mà người ta coi Von Tirpitz là người đáng chú ý của nước Đức. Đô đốc là người đã lập ra hạm-đội Đức. Hạm đội đó năm 1874 chưa có gì mà đến năm 1914 thì mạnh hơn cả các hạm đội khác, chỉ thua có hạm đội Anh. Cả thế giới

đều đã để mắt đến sự tiến bộ nhanh chóng của hạm đội đó và Von Tirpitz có thể coi là người có công nhất đối với thủy quân Đức. Vi thế mà danh tiếng của đô đốc lừng lẫy khắp Âu-châu, người ta thường gọi đô đốc là «đại tướng Roon của hải quân Đức» để so sánh với tướng Roon người đã tổ chức lại quân đội Đức trước năm 1870.



VON RAEDER

Ở người Đức tướng tư pháp vi đô đốc sỏ trán và rậm râu như là một vị thần của hải quân, một vị thần bề. Dân

HAI THẾ-HỆ TRONG
HẢI - QUÂN ĐỨC

Anh trái lại lại cho đô đốc là một con quỷ vừa tự trọng tới chui ra để làm hại mình.

Tiểu sử và thân thế của Von Tirpitz

Von Tirpitz là con một gia đình làm thẩm phán ở Frankfurt sur l'Oder rất xa bề. Cậu bé đó lại không phải đã lớn lên trong lúc ở Đức đang ham thích và cổ động về hải quân ông cha chỉ muốn cho con học những điều ích lợi hơn là việc tập võ. Chính một người bạn đã làm cho Von Tirpitz có khiếu về hải-quân.

Von Tirpitz đã viết trong tập nhật ký rằng : « Bạn tôi là Malzahn đã ngỏ ý với tôi muốn vào hải quân. Vì thế mà tôi cũng có ý muốn đi về đường ấy để cho cha mẹ tôi bằng lòng và khỏi buồn về sự học hành không có kết quả của tôi. Khi tôi đem ý định nói ra thì cả nhà đều yên lặng, Nhưng mấy tuần sau thì cha tôi gọi riêng tôi ra cho tôi biết rằng nếu ý tôi muốn thế thì cha tôi cũng không ngăn trở. Không ai lại làm ngạc nhiên bằng tôi, nhưng đã nói ra phải giữ lời nên đến mùa xuân năm 1865 tôi bèn dự kỳ thi vào trường tập sự hải quân ». Cái đời võ quan về thủy quân của Von Tirpitz bắt đầu từ đó.

Von Tirpitz bắt đầu vào bộ Hải quân Đức

Cuối thế kỷ trước, đế quốc Đức cũng có ý muốn mở mang thuộc địa. Lúc đó cũng đã chậm rồi vì trên thế giới không còn mấy chỗ bỏ không nữa để cho Đức có thể chen chân được. Đức hồi đó muốn có thuộc địa không phải là không có cơ : Đức là nước nghèo so với số dân đông càng ngày càng tăng thêm mãi nên vẫn phải nhập cảng nhiều hàng hóa mới đủ nuôi dân. Như thế cần phải xuất cảng nhiều thì mới có thể mua được nhiều hàng hóa ở ngoài. Vì thế mà Đức cần phải mở mang kỹ nghệ, tìm các nguyên liệu cần dùng và tìm các thị trường để bán hàng hóa.

Sự mở mang thuộc địa là một việc tối cần. Muốn thế thì phải lo mở mang sự buôn bán trên mặt biển. Đội thương thuyền của Đức hồi đó đã lớn lên và mạnh ra một cách rất nhanh chóng. Bởi vậy, vào đầu thế kỷ này, người ta đã thấy khá nhiều tàu bè Đức ở khắp các hải cảng trên thế giới và thủy quân Đức cũng có vẻ rất là hùng hậu.

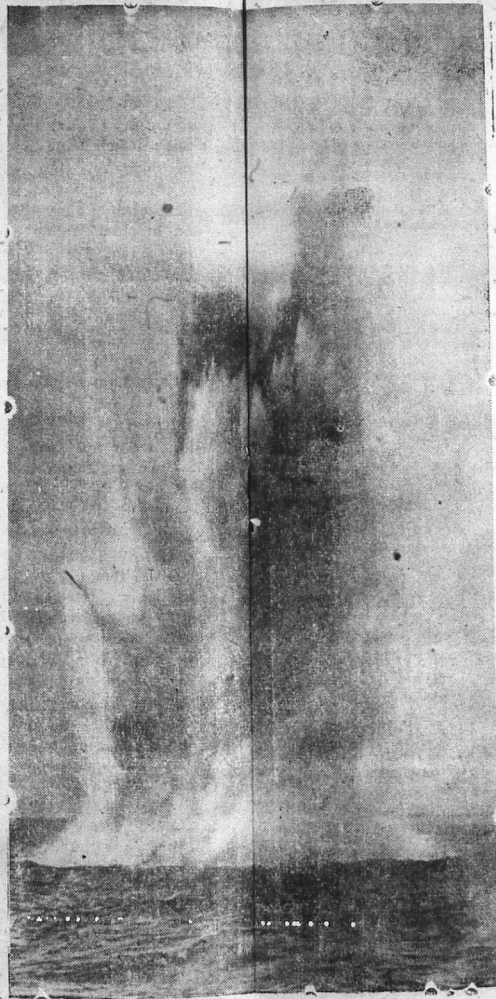
Chính giữa lúc này là lúc Von Tirpitz đã được thăng lên chức Phó Thủy sư đô đốc sung vào bộ Hải quân Đức.

Vì vấn đề thuộc địa nên cần phải đông ngay một hạm đội chiến tranh khá mạnh. Von Tirpitz rất để ý đến việc đó. Nhưng không phải chính ông đã phát-mình ra hạm đội Đức khi ông bắt tay vào việc, năm 1897, hạm đội đó đã có sẵn nhưng không có nhiều tàu, chỉ được một điều là các tàu đó khá tốt. Trong hạm đội Đức lúc đó người ta đóng nhiều nhất hạng tàu giữ các bờ bề. Von Tirpitz bỏ ngay ý đó và ông muốn có một hạm đội mạnh có thể tấn công ngoài biển cả gồm có những tàu chiến khá mạnh có thể chịu đựng sóng gió và đánh nhau ngoài Bắc Hải.

Von Tirpitz đã từng nói, suốt đời ông ở trong thủy quân lúc nào ông cũng bênh vực việc đóng các chiến đấu hạm cho đến thời kỳ đóng nhiều tàu ngầm mới thôi.

Ý kiến của Von Tirpitz về hải quân rất đúng. Nhưng ý kiến đó không phải một ngày mà thực hành được ngay đâu. Ông ăn phải mất nhiều thì giờ, phải nghĩ ngợi nhiều thì mới có thể làm cho Đức hoàng và nghị viện Đức ưng thuận việc đó. Vua Guillaume II là một ông vua vãi có ý cho Đức làm bá chủ Âu-châu và thế lực của Đức lan khắp hoàn cầu, vì thế mà ngài chuẩn y các đề nghị của Von Tirpitz ngay.

Nhưng việc khó nhất cho đô đốc Tirpitz là làm sao cho nghị-viện Đức chịu ý chuẩn các chương trình mở mang về hải-quân. Đô đốc cần phải tổ-dộng trong dân Đức cho dự-luận hoan-ngênh các chương trình đó. Ông đã lập ra liên-đoàn thủy-quân sau này là một cơ-quan cổ-dộng cho thủy-quân Đức rất mạnh và



MỘT QUẢ NGU LỢI VỪA NỞ LAM TUNG
SÔNG NHƯ MỘT QUẢ NÚI NƯỚC

ông thường mời các ông nghị lên thăm tàu chiến lại ra lệnh cho các võ-quan phải tiếp đãi các ông nghị rất long trọng. Thực là đô đốc Von Tirpitz đã hiểu rõ giá-trị những cách quảng-cáo tối tân và đã biết dùng nó để làm lợi cho tổ-quốc. Sự gắng sức của ông đã có kết quả tốt. Cái kết quả đó ta thấy rõ trong bản so sánh về các hạm đội ngoài biển cả của Đức và Anh hồi Aout 1914 như sau này :

Về Thiết-giap-hạm Đức có 13 chiếc, Anh có 20 chiếc.

Về Thiết-giap-hạm nhỏ Đức có 16 chiếc, Anh có 8 chiếc.

Về Tuần-dương chiến-dầu-hạm Đức 3 chiếc, Anh có 4 chiếc.

Về Tuần-dương-hạm Đức có 15 chiếc, Anh có 12 chiếc.

Về Khu-trục-hạm Đức có 88 chiếc, Anh có 78 chiếc.

Cứ xem trên này thì hạm-đội Đức chỉ kém Anh về số thiết-giap-hạm nặng, nhưng số tàu không phải là đến gần-hệ bất cho một hạm-đội. Giá-trị của tàu và các thủy-thủ cũng rất là quan trọng khi chiến-đấu. Đức đã hơn về số các tàu khác, các tàu chiến Đức lại đóng rất cẩn thận, các vũ-sắc có thể che chở cho các cơ-quan trong tàu một cách hiệu-quả hơn, các ngư-lôi và trái-pháo của Đức cũng tốt hơn.

Von Tirpitz thực đã có công lớn trong việc nâng cao giá-trị của hải-quân Đức. Nước Đức có được một hạm-đội mạnh như hồi 1914 là nhờ ông vậy. Vì có công đó nên Von Tirpitz đã được thăng lên chức Đại-đô-đốc và được hưởng các thứ bội-linh Phụng-hoàng đỏ và Phụng-hoàng đen.

Vì sao Von Tirpitz đã không cho hạm đội Đức dự cuộc chiến đấu ?

Sau khi có một hạm-đội như thế, Đức sẽ dùng nó để chiến đấu hay là chỉ để phòng thủ ? Von Tirpitz sợ lòng ghen ghét của Anh nên nói hạm đội Đức chỉ có một nghĩa-vụ phòng-thủ. Mục đích hạm đội Đức là giữ cho bên địch khỏi phạm đến mình. Bao giờ hạm đội đó cũng phải có đủ sức mạnh để cho đầu gối hạm đội mạnh nhất trên thế-giới cũng phải nhìn đi nhìn lại rồi mới dám đánh.

Hồi Aout 1914, đô-đốc Von Tirpitz đã kêu lớn là không cho hạm đội Đức dự chiến. Bao giờ cũng theo thuyết không cho hạm đội can thiệp trong suốt cuộc Âu-chiến trước, Von Tirpitz đã để cho các tàu chiến từ thiết-giap-hạm đến tuần-dương-hạm rất đẹp của Đức bị rỉ mà không lập được công trạng gì.

Từ đầu tháng Aout 1914, hạm đội Anh đã tập trung cả ở Scapa Flow và không có tàu khác để báo vệ. Nếu viên tổng-tư-lệnh hải-quân Đức đã phái một ít tàu ngầm đến để vấy quân cảng đó và cho một vài chiếc vào trong cảng để đánh các thiết-giap-hạm Anh thì chắc hẳn hạm đội Anh sẽ bị thiệt hại nhiều về cuộc đánh ập đầu tiên đó. Nếu cả hạm đội Đức đã đem dự chiến từ lúc bắt đầu chiến tranh thì Đức chưa chắc đã thắng hẳn và cuộc chiến đấu đã không có kết quả gì, mỗi bên đối thủ chỉ chịu sự thiệt hại của mình như trong trận thủy chiến Jutland hồi 1916. Thế thì Đức không bị thiệt hại lắm và hạm đội Anh ít nhất cũng bị thiệt hại hơn hạm đội Đức và vì đó mà sẽ giảm mất một phần lực lượng.

Nhưng Von Tirpitz không bao giờ muốn cho hạm đội Đức dự chiến. Nếu có một cuộc thủy chiến ngay từ đầu cuộc chiến tranh thì tình thế chiến tranh chắc đã khác hẳn rồi. Đức chỉ

dùng nhiều các tàu ngầm và đội tàu ngầm đó năm 1917 đã làm cho đồng minh và phe quốc Anh đã bị một phen vô cùng nguy ngập. Còn hàng đội các chiến-đầu-hạm của Đức thì Von Tirpitz không chịu đem ra dự chiến để đến nỗi lúc cuối cùng hạm đội đó đã bị giam vào quần cảng Scapa Flow và nên không tự đánh đắm thì để lại cho tay nước Anh.

Von Tirpitz thực là một người biết tổ chức một hạm đội có đủ lực lượng và tư cách nhưng tiếc một điều đã không biết dùng nó. Ông chỉ là một nhà tổ-chức trong lúc hòa bình mà không thể là một viên đại-tướng trong lúc chiến tranh. Cũng vì thế mà ông đã phải đau đớn trông thấy cuộc thất bại của nước Đức trong lúc tuổi già.

...Đến đó đó Raeder ngày nay

Từ đó đó Von Tirpitz đến đó đó Von Raeder ta đã bước qua một thế hệ. Von Raeder là vị thủy quân đô đốc được Quốc-thượng Hitler tín nhiệm nhất. Chính ông cũng là người đã tổ-chức lại hải quân Đức từ 1933 đến nay và chính ông đã có sáng kiến dùng nên những thiết giáp hạm hạng nhẹ gọi là « thiết giáp hạm hộ tống » nặng 10.000 tấn để dùng làm tàu đánh đắm các tàu buôn trong lúc chiến tranh. Các thiết giáp hạm 35.000 tấn như chiếc Bismark đã bị đắm ở phía Bắc Đại tây dương và chiếc Von Tirpitz cùng các tàu ngầm hàng nhỏ từ 250 đến 500 rất nguy hiểm cho tàu buôn Anh cũng là công của đó đó Raeder.

Hiện nay tuy cuộc chiến-tranh chưa kết liễu, ta chưa thể biết rõ công của hạm đội Đức và của đó đó Raeder

như thế nào nhưng với những chiến công rực rỡ như đánh đắm chiếc thiết-giáp-hạm Hood 42.000 tấn lớn nhất thế-giới của Anh, nhiều thiết-giáp và hàng-không mẫu-hạm cùng biết bao tàu buôn Anh trong ba năm nay, ta cũng đủ rõ hạm đội Đức có một sức mạnh đáng sợ cho hai hạm đội Anh và Mỹ hợp nhất. Hạm đội Đức lại được hạm đội Ý và Nhật giúp một phần lớn, nên cuộc phong tỏa Anh và cắt đứt các đường vận-tải của Anh cũng dễ thêm một phần.

Đó đó Raeder đã nổi tiếng là vị đô đốc có một chiến lược thần bí và táo bạo nhất, ông đã không ngại đem các thiết-giáp hạm lớn đã tốn bao nhiêu công trình và của cải mới đóng xong đem ra giữa đại-dương để đánh các tàu chiến và tàu buôn bên địch.

Kết quả cuộc đại chiến trên mặt biển ngày nay một phần lớn sẽ tùy ở sức chiến đấu của hạm đội Đức và ở tài chỉ-huy của đó đó Von Raeder vậy.

TÙNG-PHONG thuật

SÁCH MỚI

T. B. C. N. vừa nhận được: SƠ SỔNG của LÊ-VĂN-TRƯỜNG, dày 160 trang, giá 1\$. MUỐN HỌC GIỎI của THÁI-PHÍ, nhà ĐÔI-MỘT xuất-bản, dày 190 trang, giá 1\$.

ÔNG GIÀ TRONG BỤNG KỶ LÂN (truyện giải trí) của VIỆT-TÌNH, nhà HẠN THUYỀN xuất-bản, dày 100 trang, giá 0\$50.

BƯỚC ĐẦU (kịch vui) của TOÀN ANH, dày 73 trang, giá 0\$70.

CHEN, kịch của ĐOÀN PHÚ TỬ, nhà NG. DU xuất b n, dày 125 trang, giá 0\$80.

Xin có lời cảm ơn tác-giả, nhà xuất-bản và giới thiệu với bạn đọc

SÁCH THUỐC Hải - thượng Lân-ông

Do cụ Nguyễn-an-Nhân là tác-giả, các bộ « Y-HỌC TỪNG-THU » v.v... dịch thuật và phê-bình. — Cụ Nguyễn-an-Nhân đủ bảo đảm cho sự học thuốc, chắc ai cũng đã biết.

Y-nghiệp của Lân-ông đã được Vua, Chúa tin dùng nên hàng 200 năm nay đã cứu được muôn vạn đồng-bào khỏi phải chết oan. — Ai làm thuốc, ai tự chữa lấy cho gia-đình hay Y-Thần kỳ? — có bộ sách của cụ Y-Thần kỳ? — Vì y-y đã tinh thông mà các bài thuốc lại kinh-nghiệm và giản-dị (có cả hải thuốc Nam...)

Bộ dịch thuật này nhờ được công sưu tầm của cụ Nguyễn-Nhân mà đã bỏ quên được một yếu-điểm là bản in chữ Hán mất hết loại « BACH BỆNH CỐ YẾU » vì hội bình hóa cách đây hàng trăm năm đã bị mất cả bản in. (Nay mượn được bản viết tay).

Sách in cỡ lớn, dày tinh trâm trang giá 1\$50. (ở xa gửi mua thêm cước 0\$40). Gửi C. R. là 2\$20. (Sách này rồi ra phải lên 2\$50).

Thư, mandat để cho nhà xuất bản: NHẬT - NAM THƯ-QUÁN

19, Hàng Đũa — Hanoi

ĐÃ CÓ BÀN

Bước đầu học tiếng Nhật

của NGUYỄN-MANH-BÔNG
Sách giảng học tiếng Nhật, để có thể giao-thiệp với người Nhật hoặc viết thư và đọc báo Nhật được theo một phương pháp rất dễ hiểu và chóng biết. Giá 0\$50

Tân-Dà Tân-Vân

Một cuốn văn nghị-luận của Tân-Dà ghi chép những tư tưởng của một nhà nho khi phách một người dân yêu nước. Ai cũng nên có một cuốn « TÂN-DÀ TÂN-VÂN » để làm tăng thêm cái phẩm giá tri-thức của mình. Giá 0\$50. Hàng sách quý in trên giấy lụa 2\$50.

CƠN RẤT IT

Người giết chồng tôi — Kịch-hoạt văn-thuyết của TÚ-THẠCH. Giá 0\$35

Mộng và thực

Xã-hội 1 tư-thuyết của GIAO. CHAI. Giá 0\$45

HƯƠ G-SƠN XUẤT BẢN

97, Phố Hàng Bông — Hanoi

Đã biết về tàu ngầm ta phải biết cả về

NGƯ'-LÔI VÀ TÀU PHÓNG NGƯ'-LÔI

Đến tận bây giờ có nhiều người còn lấy làm lạ cho chiếc tàu chiến này, chiếc tàu buôn nó lớn đó, nhiều chiếc để lại cho một cái tàu ngầm bé xíu của nước địch đánh đắm tại biển ngoài biển kia.

Thực thế, tàu ngầm bao giờ cũng nhỏ bé yếu sức hơn tàu buôn và tàu chiến nhiều, vậy có thể nào lại đánh đắm được những chiếc tàu lớn đó, nhiều chiếc để lại cho một tòa lâu đài mà kiên-cố, như một thành-trị trên mặt biển?

Phải. Tàu ngầm, một mình nó, chỉ như một con châu-chấu, khi tàu chiến hay tàu buôn như một con voi, tàu ngầm một mình nó không thể làm gì được những chiếc tàu lớn nọ, dù nó có lặn ở ngay dưới đáy các tàu lớn ấy.

Sở dĩ tàu ngầm trở nên một chiến-cụ lợi hại, đánh đắm được hàng triệu tấn tàu lớn mỗi tháng, như trong cuộc chiến-tranh hiện thời, là vì nó dùng một thứ khi-giới cực-kỳ lợi hại, là ngư-lôi.

Ngư-lôi là gì? Ngư-lôi do ở tiếng Pháp Torpille, tiếng Ý Torpilla mà ra. Torpille hay Torpilla nguyên là tên một loại cá mình dẹp, coi giống cá đuối. Giống cá này từ đầu đến đuôi, hình như đều có điện. Hệ giống cá khác bên mình đến gần, là cá Torpille liền tiết ra một thứ nước có chất độc làm chết các loài cá khác. Tay người chực bắt nó, thì thứ nước độc tiết từ mình nó ra có thể làm cho người sống tay hoặc rơi-rã ra, không thể bắt được nó.

Khi nền văn-minh cơ-khi phát đạt, kỹ-nghệ chiến-tranh liên tiếp, người ta chế ra một thứ đạn cực kỳ lợi hại, dụng vào tàu nào thì nó lặn, tàu ấy sẽ bị thăng vọt, bị bị đắm liền. Thứ đạn đó tuy có nhiều hình thù và chế theo nhiều kiểu, nhưng đại khái đều giống hình con cá, và tính-cách công kích cũng giống tính-cách của cá Torpille, nên người ta mệnh-danh luôn cho nó là torpille, mà người Tàu dịch là ngư-lôi, nghĩa là đạn có hoặc đạn hình cá. Ngư-lôi đi với tàu ngầm ngày nay nắm quyền bá-chủ dưới đáy biển vậy. Tưởng ta cũng nên biết lai-lịch của ngư-lôi.

Ngư-lôi và tàu phóng ngư-lôi

Không rõ là ngư-lôi nguyên quán ở đâu. Chỉ biết khoảng đầu thế-kỷ thứ 19, có hai người Mỹ tên là Wood và Lay chế một thứ súng máy phóng ra một thứ đạn. Thứ đạn đó chính là ngư-lôi. Hình nó như một cái ống dài bằng đồng, gài vào súng, khi làm sự mới bắn ra như kiến bắn súng. Phía trong chia làm hai ngăn một ngăn chứa thuốc nổ, một ngăn chứa không-khí. Thứ đạn này chế khéo thế nào, mà lại nhẹ được hơn nước một chút. Suốt theo chiều dọc ống đồng có một cái ống nhỏ hơn, một đầu hình chóp nón, có nắp lặc vào, bên trong có một viên đạn bằng sắt, một đầu có cái nắp vòng vào như kiểu cái danh-cổ vít kiến, phía trong có nhồi bông. Chính giữa cái ống ấy, có một sợi dây nhỏ. Khi làm sự, cứ bắn vào đó là tự khắc lửa bắt thuốc nổ. Trước đó một người Pháp tên là Villerot ở xứ Philadelphie cũng chế một thứ tàu ngầm hình đầu dục, dài 35 bộ, đường kính 44 bộ, có chân-vật đường kính ba bộ làm chuyển-động, có máy bơm nước vào chỗ chứa, khi tàu muốn lặn xuống. Tàu ngầm ấy cũng dùng để phóng ngư-lôi. Nhưng tàu ngầm này thì nghiêm không thành công, kiểu tàu không được người ta chú-trọng nghiên-cứu.

Tháng Fevrier năm 1675, ông Holland de Patterson ở New-jersey (Mỹ) cũng đã trình chính-phủ Mỹ một kiểu tàu ngầm. Kiểu tàu này nhỏ, coi như một chiếc « périssoire » ngày nay, trông chỉ dung được có một người. Máy móc thì không có gì. Người ngồi trong dùng hai chân đạp như đạp xe đạp thì tàu đi. Đã có hai chiếc không-khí, nên người ngồi trong không thể bị ngạt. Tàu tuy nhỏ, song mang kềm được năm ống ngư-lôi.

Song bấy giờ người ta chán các kiểu tàu ngầm nhỏ bé, dùng được ít người, nên kiểu này không được đem thực hành.

Nhưng vấn-đề chế-tạo tàu phóng ngư-lôi thì vẫn được Chính-phủ Mỹ chú ý mong giải-quyết được chu đáo.

ấy lắp thêm một chiếc chong-chồng nữa, thành ra ngư-lôi đi mau được tới tốc-lực 28 hải-lý một giờ.

Tại Mỹ cũng có nhiều kiểu ngư-lôi tự-dộng; có tiếng nhất là kiểu mới Ericson nói ra đời ít lâu nay. Nhà sáng-chế Ericson nói rằng kiểu ngư-lôi này mãnh-liệt cực-diêm, không có thứ thiết - giáp nào chống nổi. Nó nặng 1281 livres (ước 620k) đường kính 15 pouces, (40 cm) dài 19 pieds (ước 6m 156) chứa được 250 livres (125 kilo) mìn, hình thon-thon như đèn xi - ga khổng-lồ, có thể đi nhanh mỗi phút 1 hải lý 600. Thật là lợi hại ghê gớm, nhưng người ta chưa thấy kiểu ngư-lôi này dự cuộc chiến-tranh hiện thời...

Ngư-lôi điện-lực

Ngư-lôi tự-dộng, tiếng Pháp gọi là Torpilles automobiles, máy móc chuyên - động cũng náná với xe ô-tô. Đèn ngư-lôi điện-lực mới lại là một sự phát-minh thần-tinh hơn nữa.

Năm 1872, một kiểu tàu phóng ngư - lôi hạ thủy thì nghiệm tại Newport nước Mỹ Trên tàu không có người nào. Thế mà tàu cứ tự - nhiên lúc tiến, lúc lui lúc ngừng, như có ma ám vậy. Không, đó là do sức người chỉ huy, nhưng không chỉ-huy bằng máy móc mà lại nấp một chỗ trên bờ chỉ-huy chiếc tàu bằng một luồng điện. Chiếc tàu ấy mang 500 cân chất nổ chỉ rình hễ đụng chạm vào tàu địch là cháy bùng lên.

Đó là kiểu tàu-phóng ngư-lôi của nhà sáng-chế Lay. Cũng năm 1872, một nhà cơ-khi ở Boston tên là Julius Smith cũng trình các nhà chuyên-môn một kiểu tàu phóng ngư lôi do ông sáng chế ra, kiểu này cũng tương-tự với các kiểu Lay, Ericson.

Whitehead, duy có điều khác là lúc ở trên mặt nước thì vẫn như một chiếc tàu thường, nhưng

hễ đụng chạm vào tàu địch là ngư-lôi tự-nhiên rời ra chìm thẳng xuống đáy nước, và muốn cho nổ ở chỗ sâu bao nhiêu, người ta có thể ấn-dinh trước được.

Năm 1874 tại Đức thấy xuất - hiện một kiểu ngư-lôi giống kiểu Ericson.

Nó là một thứ ống đồng, do điện-lực chuyên-động và có thể chạy nhanh hơn một chiếc thiết giáp-hạm.

Năm 1873, người Mỹ thì nghiệm một kiểu ngư lôi do một sợi dây thép làm chuyên-dòng, kết quả được thập-phần mỹ-mãn; tàu chạy đường thẳng nhanh được 10 hải-lý một giờ, và khiến tới lui làm sao, tàu đều làm theo được đúng như vậy. Thật đáng sợ hơn ngư - lôi tự - động mấy phần...

Từ đó tới nay, cơ-khi tiến-bộ nhiều, tất ngư-lôi và tàu phóng ngư-lôi dùng trong cuộc đại chiến lần này không chỉ ác-liệt, lợi-tại đến thế mà thôi, vì vậy tưởng-tượng tới cuộc đại-chiến dưới bể sâu này, mà người ta thấy lạnh cả gáy.

VĂN-HẠC

MỚI CÓ BẢN :

ÔNG GIÀ TRONG

Động Kỳ-Lân

Tiên thuyết giải-trí của VIỆT-TINH

Sách dày hơn 100 trang — Bìa đẹp — Giá 0\$50

Truyện là một hiện tượng rất lạ lùng đã cấu tạo nên một người con gái làm cho đến tận diệt cả giống Chiêm-Thành. Người con gái ấy lại được dạy dỗ bởi một ông già vô danh hằng hy-sinh hết cả một đời để giúp vào cuộc nam tiến của dân Việt. Người con gái kỳ dị đó là ai? Ông già trắng si đó là ai? Các bạn sẽ thấy câu trả lời rất lý thú trong khi đọc truyện

TRUYỆN GIẢI TRÍ HÀN-THUYỀN

71 PHỐ TIỀN-SINH — HÀNOI

SẴN, NGỪA, LỜ, NHỌT

Lờ hoặc mụn nhọt khắp cả người vì máu nóng độc, ở nơi nước độc, uống Trừ sang tiêu độc 0 25. Sẵn ngứa nửa dưới người vì thấp nhệt hoặc noc hạ cam, giáng mai, uống Thấp nhiệt phá lổ 0\$60. Bệnh kinh niên nặng uống hoặc tiêm chích nhiều thuốc rồi, bệnh chỉ chơ ra, phải uống hết 2 chai Đại-bội huyết Bạt độc 3\$50 một chai. Bôi lờ trắng 0\$70. Tắm sòng 0\$30. Trẻ em uống Cam thanh độc 0\$10 hoặc trẻ yếu uống Dưỡng - nguyên tiêu độc 1\$, trẻ 6, 7 tuổi uống được Đại bội huyết bạt độc 1. Bôi lờ đỏ 0\$20.

CAI & A - PHIÊN

TỬ - NHẬT - KHUỐC YÊN - HOÀN

Giá nghiệm nặng 7\$ — nhẹ 3\$50 (ở xa phải mua đúng như đây mới khỏi cai dở dang mà hết thuốc). Về hồ bồng từng ngày 1\$ chỉ bán tại nhà thuốc và các đại-lý. Sâm Nhung tuyệt căn 1\$50. Thương tuyệt căn 0\$25. Các cụ già lão, các ông yếu đuối, trước khi cai phải dùng thuốc bổ Tiếp âm Hoàn 3\$ 44 — giá 1\$20 cho khoẻ dà.

Ở xa mua thuốc gửi linh hỏa giao ngay, nhưng phải trả 1/3 tiền trước, ngân phiếu đề M. NGÔ-VI-VŨ, nếu không xin miễn gửi. Việt-long 58 hàng Bè Hanói. Đại-lý: Mai-linh H' i phòng S' aigon, Việt-long Namđinh, Quang-huy Hảiduong, Ich tri Ninh binh, Cấp-tiên Camphaport, Quảng-ích chợ Rà (Bắc-kạn), Ngô-hoàn-hải bannua, Thái-lai Thanh-hóa, Sinh-huy Vinh Hương-giang Huế, Mon Quảng Thành R. Marc Pourpre Tharane, M. San commercant à Trữ Bắcgiang v. v..

ĐƯỜNG ĐI RA BIỂN

CHUYỆN DÀI của VŨ AN-LÃNG

(Tiếp theo kỳ trước)

« Huyền đã có vốn để mở cửa hàng buôn-bán nôi con. Nhưng định-mệnh vẫn bất năng phải vất-vả, nên vì nàng vốn buôn thua bán lỗ, vừa đàn ông lo buôn, cái vốn ba nghìn kia chỉ làm cho ba mẹ con nàng được no - đủ trong bảy năm trời thôi. Đến khi nàng bị bệnh nguy-kịch quá thì tin chồng cũng vẫn chưa thấy mà vốn liếng cũng vơi hết cả rồi.

« Biết mình không còn sống được bao lâu nữa, nàng mới liền viết thư cho Đình, kể thật với Đình cảnh ngộ của nhà và nhờ Đình vì tình thân-ái của đôi bạn gái khi xưa mà sẵn lòng nuôi hộ Huyền hai đứa con nhỏ.

« Đích rất thương hai bạn, vơi vàng về thăm. Nhưng khi tìm được đến nơi thì đã muộn rồi, Đình chỉ còn việc lo chôn cất cho bạn!

« Rồi theo lời ký-thác của bạn, Đình mang Hạnh và Kiểm ra Hải-phòng.

« Năm ấy Hạnh đã 14 tuổi, mới học lớp nhì ở một trường nữ-học và Kiểm lên 10, đang học lớp ba trong một trường tư thục ở Hanoi.

« Ra Hải-phòng, Hạnh và Kiểm cũng được đi học như An là con gái ông Phong và bà Đình. Nhưng vì An vốn được cha mẹ nuông chiều, quen thói hư-thua mất nết từ thuở còn bé, quen thói thài-kỳ đại

khônkhỏi với tất cả mọi người rồi, nên suốt ngày chỉ ganh thì lý nạnh với Hạnh, và chẳng bỏ một dịp nào để mỉa mai Hạnh và Kiểm là kẻ ăn nhờ ở đậu. Bởi thế, mặc dầu ông Phong đã lấy đủ lượng « người lớn » mà đối xử với chị em nàng, Hạnh và Kiểm vẫn rất lấy làm khổ sở cực nhọc, nhiều khi không nuốt trôi bữa cơm, và lắm đêm nằm chỉ khóc thầm, vừa tủi

Tóm tắt những kỳ trước

Hai chị em Hạnh, Kiểm mồ-côi cha mẹ, phải đến ở với ông Phong là chủ họ.

Hạnh và Kiểm sống khổ sở cạnh cô An - con ông Phong - một gái mới lớn chỉ tìm cách mỉa mai, cạnh-khỏi làm cho chị em nàng tủi nhục.

Vì một lần đến nhà Khắc trông nom về sự học hành cho Kiểm, Hạnh biết Khắc.

thân, vừa nhớ cha, thương mẹ!

« Thế mà hai chị em nàng đã chung sống với An được hơn bốn năm rồi!

« Nhưng đến cái năm thứ tư ấy, sự khốn-khắc của An đã đi qua giới-bạn nhân-nhục của chị em Hạnh. Nhiều lần những câu nói bóng-gió, chỉ-chiết, mỉa-mai của An đã làm Hạnh lạng người đi hàng giờ! Những lúc ấy, Hạnh nghĩ có thể cắt đi được! Nếu không

hầu-khoảnh về sự học của Kiểm, nếu không lo-ngại đến tương-lai của em, thì có lẽ sàng đã giắt em đi tha-phương cầu-thực từ đầu năm, từ khi An có xử quá tệ, tưởng rằng đầu thế nào chị em Hạnh cũng phải có bầm dập bố mẹ An để mà sống, để mà cầu lấy một sự no ấm mà không phải làm ăn khó nhọc!...

Nghề hết chuyện, Khắc vừa thương hai Hạnh, vừa cảm tức thay cho nàng về lối ngược-dãi và cư-xử quá khiếm nhã của An. Khắc hỏi:

— Như vậy thì An phải gọi có bằng chị, phải kính-trọng có và cậu Kiểm mới hợp lẽ chứ?

Hạnh đáp:

— Vâng, chi-phối trong quyền-thuộc thì tôi là vai trên. Nhưng, thưa ông, câu « giàu làm chi, khó lụy làm em » là ngạn-ngữ thích hợp cho thời buổi này! Đã nghèo thì chẳng những chỉ phụ lụy làm đàn em mà thôi, lắm khi lại còn phải lạng yếm mà nghe đàn em mình nó « dạy khôn » nó « dạy ngoan, mỉa mai mắng nhiếc » nữa chứ!

— Gặp những lúc có An hỗn-ngược, tai-ác như vậy, ông bà Phong không nói gì à? Nàng trăm-ngẫm chỉ dụ mười

giây đồng-hồ, rồi đáp với một giọng buồn rầu:

— Ông bà cũng quý chị em chúng tôi, nhưng phải cái tính rất nhu-nhuộc đối với cô ấy, không bao giờ dám đe-dọa, và hiếm khi dám mắng!... Đền đồ ngọt mà còn sợ cô ta khóc-hôn hàng giờ đồng-hồ, nữa là đe với mắng!... Và lại, thường thường cô ta hếch-xách, day-nghiến tôi những lúc vắng ông bà, hay là dùng cử-chỉ, ý-tử mà mỉa-mai tôi, thì ông bà biết đâu?

— Thế sao cô không phân-trần cho ông bà ấy biết?

— Thưa ông, phân-trần mà làm gì? Số phận chị em tôi còn bị cực-nhục ngày tháng nào thì cứ đành yên lặng mà chịu cực -nhục theo định-mệnh cho qua nốt ngày tháng gian-truân ấy đi!... Và lại đã biết tính chủ, thím, em như thế thì mách làm gì cho thêm phiền ra, vì cổ con thơ đại gì dân? Hai chị em cũng đã gần hai mươi tuổi cả rồi, đáng lý thì phải tự biết cách khuyên bảo nhau, khu-xử, riêng với nhau chứ?...

Hạnh vừa nói đến đây thì hai người trông thấy ánh đèn xe hơi chiếu ở phía sau lên. Hai người vẫn còn nằm lấy nhau, đứng đẹp sang một

bên đường, cùng trông lại phía đèn, để chờ cho chiếc xe vượt lên trước.

Đền đồ, chỉ còn có độ gần hai trăm thước lại nữa thì hai người đã về tới nhà.

Nghe tiếng còi xe, Hạnh bảo Khắc:

— Xe của nhà. Bây giờ chú tôi và cô An mới ở bên Phòng ra.

Rồi nàng ngoảnh mặt ra phía bên, vừa tránh ánh đèn đã làm nàng chói mắt, vừa để An ngồi chiêm-chệ trên xe không nhìn rõ ràng nét mặt nàng có lẽ lúc ấy vẫn còn lo về cảm-động bởi những sự và những chuyện mới ngẫu-nhiên xảy ra.

Nhưng khi muộn: An ngồi trên xe đã trông thấy nàng tưởng nàng quay mặt đi nơi khác là có ý lẩn trốn, nên khi xe vừa qua chỗ hai người đứng thì An ghé mồm ra

khung cửa kính mà hét to lên:

— Cậu mợ khoái-lạc « hết chỗ nói » nhé!

Hạnh không ngờ An lại có ý-nghĩ tâm-thường như vậy! Mãnh giận quá, run - run người lên. Nàng còn đang ngờ-ngác bần-thần theo Khắc bước ra đường để đi về, thì Khắc nắm chặt lấy tay nàng, hỏi một cách ngăn-ngại:

— Có giận lắm sao?... Nó tưởng chúng mình... Nó tưởng có...

Hạnh mỉm cười rồi nói:

— Vâng, nó tưởng chúng mình đã hẹn nhau gặp-gỡ ở đây đây... tình-tự... như nó vói... trai của nó! Em không ngờ nó lại suy bụng nó mà thốt ra một câu tâm-huờng như vậy!... Thật là tại em, tại sự rui-ro của em mà làm ông cũng bị ngờ lây, bị mắc tiếng lây, em ăn hận vô-cùng!

Đo là lần đầu Hạnh xưng -hò « em » với Khắc. Và đó là lần đầu mà ở tiếng « em » của nàng nói ra, Khắc thấy có một âm-điệu dịu-dàng, một ý nghĩa êm-đẹp, một cảm -giác lạ-lùng, nó làm cho chàng se-sánh thấy khác hẳn những tiếng « em » khác mà chàng đã thấy nói ra ở một vài « chỗ khác » bởi một vài « gái khác »!

Khắc mỉm cười:

— Không sao cả. Người ta có sống chết vì sự ngờ-vực và vì lời vu-không đâu? Nhất là sự ngờ vực và lời vu-không của hạng người như cô An!... Chẳng những tôi không áy-nay về việc này, tôi lại còn vui-thỏa, vì có sự rui-ro của cô, tôi mới được tiếp chuyện có lần thứ hai này, và mới được làm - bạn thân với cô đã sẵn lòng tin - trọng tôi mà kẻo tôi nghe truyền nhà.

Đã có bán ở khắp các hiệu sách

Ngoài kia
của Nguyễn Hồng - 0580

TRUNG CƠM BÌNH LỬA
của Lan - Khai - giá 0\$60
ÉDITIONS KIẾN-THIỆT

SAVON
DENTIFRICE

lucerina

LAURÉAT DU CONCOURS
DE L'ARTISANAT
INDOCHINOIS

DISTRIBUTEUR: **PHUC-LAI** 87-89, Route de Hué
HANOI - TELEPHONE 974
EXCL. COCHINCHINE - CAMBODGE: TAM HUU HIỆP & C^o
39, BOULEVARD GALLIÉNI - SAIGON

Đáp lại điều đáng quý mà đã có lần tôi mong-ước đó, tôi mới có cảm tình chân-thật, thấy chung dễ kinh ngạc. Vậy tôi ước-ao rằng khi nào có cần đến tôi giúp đỡ việc gì, cứ báo, tôi sẽ xin tận tâm tận lực.

Hạnh cảm-động và vui-về phần-khởi, đáp:

Cứ xét hoàn-cảnh và tình-thế của tôi, của chị em tôi, thì tôi chưa dám nói rằng không muốn phiên-quyết, mà cũng chưa biết trước rằng còn phải đường-dội nhiều-quầy ông bao nhiêu lần nữa, mỗi khi chị em tôi ngộ biến bởi cơ-sự khác hay là bởi bất-linh khoảnh-ác của cô An... Bởi vì em Kiêm đã chia rẽ của ông nhiều lần rồi, còn tôi, mới cách đây có một hoa một gió, ông đã san lộng hạc-hiệp cho tôi chịu một án lớn nữa mà suốt đời tôi không dám quên... Nhưng chắc là sau này, ông chẳng nữa từ chối chúng tôi khi...

— Vàng, chẳng đời nào dám từ chối cô và em Kiêm việc gì mà tôi có thể làm được. Còn chuyện vừa rồi thì xin có cố quên đi, hay là đừng nhắc lại nữa...

— Nhưng thưa ông, vừa rồi nếu chẳng có ông, chẳng được ông ra ơn cứu cho thì không những tôi chỉ mất tiền, mất của, tôi lại còn bị chúng làm hại cả một đời tôi nữa cũng nên. Bởi thế, xin ông cứ cho phép tôi thưa rằng...

— Chết! Làm gì mà to chuyện thế? Tôi cho đó chỉ là hồn-phận của tôi hay là của bất cứ ai biết tự-trọng khi giữa đường gặp việc bất-linh. Xin có quên đi, có đừng nhắc-nhớ đến làm gì nữa cho thêm nặng tình và thêm khó nghĩ cho tôi. Và lại, xin có

lại xé thêm rằng vì có sự bất-bình ở giữa đường ấy, tôi mới được hàn-hạnh trở nên kẻ thân... tin của cô. Bởi vậy gần về đến nhà rồi, lấy nhân-danh sự thân-tin trong-sạch của cô và tôi, tôi xin có một điều, chẳng hiểu cô có ưng cho không?

Hạnh hơn-hở:

— Vàng, tuy chưa biết là điều gì, nhưng em cũng rất vui lòng ưng trước. Xin ông cứ nói.

— Vừa rồi, cô xưng là em. Theo tuổi thì xưng như thế cũng được, huống-hỗ tôi tự xét đã được thân-tin với cô. Vậy nên có cho tôi là thân và có tin-trọng tôi một cách chân-thật thì xin có đổi cáo-trưng xưng-hô lại cho khỏi giữ lễ một cách hàng-trợ đối với nhau...

Hạnh vui vẻ trả lời:

— Vàng, anh đã cho phép

và đã bảo, thì từ nay em đổi cách xưng-hô lại cho được thân-tin anh ngay từ lời nói, và thân-tin anh như em Kiêm đã thân-tin anh. Nhưng, giờ này em về đến đây được yên ổn, được qua khỏi tai nạn suýt xảy ra, cũng là chỉ nhờ có anh đã ra ơn che chở, vậy anh cho phép em nhắc lại lần nữa rằng ơn to ấy, em xin suốt đời ghi nhớ tận trong...

Khắc gọt đi:

— Đã là thân-tin với nhau mà sao cô lại lần-thần cứ nhắc mãi lời chuyện đó? Thôi, đến cửa nhà tôi thì chỉ còn một bước đường nữa, sang đầu tường kia đã là địa phận nhà cô rồi, tôi xin đừng lại đây để trông cho cô đi, cứ nhanh đưa về đến tận cửa, e sợ thêm đến-tiếng cho cô.

(còn nữa)

VU AN-LĂNG



Tuần lễ Quốc tế

(tiếp theo trang 4)

Tin Anh nói có tới 150 quả bom rơi hai lần, rất nhiều bom nổ và hàng ngàn bom này lửa đã rơi xuống thị trấn đó trong khoảng 60 phút đồng hồ. Một vài thị-trấn Anh cũng bị đánh phá.

Mặt trận Ai-cập vẫn còn nguyên như mấy tuần lễ trước. Cả hai bên hình như chỉ hoạt động về không quân: phi quân Anh, Mỹ thì đánh phá Tobrouk, Marsa Matruh và các căn cứ của «Trục» ở phía Nam Hi-lạp cũng ở đảo Crète, còn phi-cơ «Trục» lại đánh phá các thị-trấn Ai-cập, kênh đào Suez và đảo Malte. Các đoàn phi-cơ Mỹ ở Trung-đông cũng đã bắt đầu hoạt-động để giúp Anh.

Ở phía Nam Thái-bình-dương, phi quân Nhật đã bắt đầu đánh hải-cảng Headland ở bờ biển Tây Bắc Úc-dại-lợi.

Cuộc chiến-tranh trên các mặt bể cũng không kém phần dữ dội. Một tin hãng Transocean đã nói thì khi bắt đầu chiến-tranh đến nay đã có tới 19 triệu rưỡi tấn dầu của đồng minh bị đắm ở các mặt bể hoặc bị tàu ngầm hay phi-cơ Trục đánh trúng. Đó thực là một họa diệt rất lớn lao và 19 triệu rưỡi tấn dầu bị đắm đó là làm thiệt hại biết bao nhiều sinh-mệnh tài sản.

Tin Đức lại nói số xuất sản về tàu bè của Hoa-kỳ cũng không thể làm thay đổi được tình-thế và có rất nhiều tàu mới đồng bị đánh đắm ngay trong chuyến đi thử nhất và cả ở miền Bắc-băng-dương trong khi chờ «chiến-cụ» cho Nga. Tình hình cuộc chiến-tranh trên mặt Đại-tây-dương vẫn rất bất lợi cho các nước đồng-minh Anh, Mỹ như chúng tôi đã nói rõ trong các bài khác ở số báo này.

Rượu Các-Kề

Rượu «Các-kề» chuyên trị âm bổ thận, đàn ông già yếu, trai trẻ tư lự quá độ, làm việc nhiều, ăn ít, ngủ không được, đàn bà sản hậu, tế thấp sinh nở ít sữa chỉ nên tìm cho được rượu «Các-kề» hiệu Yune Hing. Giá bán chai to 2\$40, chai vừa 1\$20, chai bé 0p,60

Bán tại hiệu Yune Hing

n° 41, Rue des Pipes (Hàng Điếu) — Hanoi
Đại-lý: Hải-phong : Mai-linh, Nam-tân. Ninh-bình : ch-trí

Bổ thận tiêu độc

Thuốc hoàn uống: tiêu hết nhiệt độc, ngứa lở nóng nẩy do di độc hoa liễu còn sót lại ở thân, ở máu phát ra. Mỗi hộp 0\$60, nửa tá 3\$, cả tá 5\$90 gửi lĩnh hóa giao ngân.

Nhà thuốc TÊ - DÂN

N° 131, phố Hông Bàng — Hanoi

Đại-lý: Hải-phong : Mai-linh 66-62 Cầu-đất, Nam-định : Việt-Long 28 Bến cầu, Phú-hộ Vạn-Thọ 86 gần tỉnh, Hưng-yên Chi-Tường 36 gì Mạc-hand.

ĐÀN BÀ đẹp — TRẺ CON & NH DUNG :

- 1) THUỐC ĐIỀU-KINH ĐIỀU-NGUYÊN (chứa đàn bà điều kinh mau đẻ)
- 2) THUỐC BẠCH - ĐÁI ĐIỀU-NGUYÊN (chứa đàn bà ra khi hạ)
- 3) THUỐC CAM - TỖ ĐIỀU-NGUYÊN (chứa trẻ con bụng ồng đi vào)
- 4) THUỐC M - SAI ĐIỀU-NGUYÊN (chứa trẻ con lở loét, loét mắt)

Điều - Nguyên

Tổng-cục : 125 Hàng Bông cửa quyền Hanoi
Đại-lý : Đức-thắng : Dakao, Mai-linh Saigon
Nam-cường : Mỹ-tho — Vinh-hung : Vientiane

ĐÃ CÓ BẢN :

NHẬT TÌNH

TRUYỆN DÀI XÃ-HỘI
của MẠNH-PHÚ-TỬ

Gây 250 trang giá 1\$90

... Nhật-tình là một chuyện đáng sự thực một trăm phần trăm... các bạn đọc sẽ thấy những cảnh nhân-âm, thế-thâm ngộ-nghệ, nó cảm người là một cách sâu-xa, lần con tìm khối óc...

VU NGỌC PHAM
Chủ bút báo Hà-nội Tân-văn

Người rừng

Sách Hoa-Mai số 19
của NGŨ-HÒA GIÁ 0\$16

Một người đàn bà lạc vào trong rừng, tự khi còn bé, và đã hóa thành 1 con đười-ươi. Các bạn hãy đọc Người rừng để hiểu ngôn ngữ, cử chỉ của 1 người mại-rợ, ở xa thế giới văn minh.

Nhà xuất bản CỘNG LỰC 9 Takou Hanoi

Cao Ho-Lao 1942

và nhiều thứ thuốc Nhật

— Bi Lao đã có trùng, hoặc phổi đã bị nát, dù ở thời kỳ nào, đều dùng Cao Ho-Lao 1942 (15%).
— Mỗi phải bệnh Lao, hoặc muốn đề phòng bệnh ấy, chỉ phải dùng 1 chai Trừ Lao (8%).
— Mấy thứ thuốc Nhật chữa Ho-Lao như Riukakusan, hoặc những thuốc chuyên chữa đau hạ đau tử cung, chậm sinh dục, cũng là những thuốc đau dạ dày, bổ tỳ, kiện vị, trị rức đần, đau óc, đều có bán tại:

PHÒNG THUỐC

Chữa-phổi

15, Hàng Bè (Radeaux) Hanoi — Tél. 1630
Ở xa mua Minh-hóa giao-ngẫu. Ai muốn làm đại-lý, xin viết thư về thương lượng.

CHỮ NHẬT, CHỮ HÁN

Muốn biết chữ Nhật, chữ Hán phải đọc các sách sau đây:

- 1— NHẬT NGỮ TỰ HỌC (Le Japonais par soi-même) Tác giả Nguyễn-ngọc Loan, tiếng Nhật giảng ra quốc ngữ, và chữ Pháp, đủ các bài tập, các bài chữ, các mẹo luật, có quan Tổng lãnh sự để dạy và khen là sách rất tốt, giá 2\$.
- 2— HÁN NHẬT TÂN VĂN, đủ các lối kana, kanji và romaji, dạy cách dùng chữ Hán của Nhật khác hẳn với ta, giá 0\$80
- 3— HÁN HỌC TIẾP KINH, dạy chữ Hán viết tắt, giá 1\$.
- 4— HÁN HỌC PHỔ THÔNG đủ các mực, các việc cần dùng, giá 1\$.
- 5— HÁN VĂN CỤ TẮC, dạy các mẹo luật chữ Hán, giá 1\$20.
- 6— NAM THIÊN Y HỌC, một bộ hai cuốn đủ cả y lý, mạch lý, chữa bệnh các phương thuốc, các tinh dược, các bảo chế, giá 2\$20. Có bán khắp các tiệm sách. Ngân phiếu đề: M. Nguyễn-di-Luân Directeur du NAM - THIÊN THƯ - CỤC

37 - RUE DES PIPES - HANOI

Đông-minh và Trục đang dùng những chiến-lược mới lạ để sát hại nhau

(Tiếp theo trang 8)

Anh vì các chiến-lược Anh luôn luôn đi tuần trong eo biển, các đại bác Anh từ trên các núi ở Gibraltar có thể bắn ra và nước ở Đại tây dương vẫn tuôn vào Địa trung hải nên các tàu ngầm ra đại dương bị ngược dòng rất khó đi.

Kết quả cuộc chiến tranh bằng tàu ngầm

Từ khi Hoa-kỳ dự chiến và tàu ngầm Đức bắt đầu đánh các tàu buôn ở bờ biển Hoa-kỳ, tàu ngầm Đức đã đánh đắm được ở khắp các vùng bờ 667 chiếc tàu trọng tải vào khoảng 3.800.000 tấn trong số này thì có 476 chiếc nghĩa là 76% bị đắm ở gần bờ biển Mỹ từ Panama đến Terre Neuve và ở miền phía tây Ấn độ. Cứ xem những con số này đủ biết các tàu ngầm của Trục đã tấn công một cách rất là táo bạo và bất ngờ đến nỗi Hoa-kỳ không kịp phòng thủ. Trong tuần lễ cuối tháng 11 vừa rồi tàu ngầm Đức đã đánh đắm được ở miền Bắc quần đảo Açores 7 chiếc tàu buôn bên địch, trong đó có một chiếc tàu chở khí giới, đạn được rất lớn trọng tải 38.000 tấn dự vào một đoàn tàu có tàu chiến hộ vệ.

Một chiếc tàu ngầm Đức đã vượt qua vịnh Sainth Lawrence và vào hải cảng cùng tên đó đánh đắm được 3 chiếc tàu bên địch trọng tải tất cả 15.000 tấn.

Trong một tháng, tàu ngầm Nhật đã đánh đắm được ở phía tây Ấn-độ-dương 25 chiếc tàu buôn trọng tải độ 200.000 tấn. Từ khi Nhật khai chiến đến ngày 10 Jun vừa rồi, hạm đội Nhật đã đánh đắm được tất cả 366 chiếc tàu vận tải trọng tải tất cả 935.000 tấn và 59 chiếc tàu ngầm của bên địch, 38 chiếc tàu ngầm khác bị hư hỏng nhiều.

Cứ xem các con số trên này thì chưa lúc nào cuộc chiến tranh bằng tàu ngầm kịch liệt và lan rộng bằng lúc này. Số tàu vận tải của đồng minh bị đắm về tàu ngầm của « Trục » càng ngày càng tăng thêm. Nếu tình thế này cứ kéo dài ra, Anh Mỹ lo sợ không phải là vô lý.

HỒNG-LAM

GIA MUA BẢO

	Một năm	6 tháng	3 tháng
Bách-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	\$300	425	250
Nam-kỳ, Cao-mên	10, 00	5, 50	3, 00
Ngoại quốc và Công sự	20, 00	11, 00	6, 00

Mua bảo phải trả tiền trước
Mandat xin ở:

TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT HANOI

Vì sao Đức dùng tàu ngầm để công phá tàu buôn địch

(Tiếp theo trang 16)

tàu ngầm U. 54 cũng vô tình trông thấy chiếc Justitia sáng hôm 20 Juillet 1918 vào hồi 10 giờ và không hiểu môt tí gì về chuyên tàu UB-64 bắn phá tàu Justitia từ chiều hôm trước.

Nhưng thấy tàu địch thì phải bắn, chúa tàu U. 54 quả quyết lại gần và quả quyết nổi thần tài lên để nã ngư-lôi tuy ông cũng thừa hiểu rằng như thế thật nguy hiểm và ông sẽ bị các diệt-ngư-lôi Anh bắn phá ngay, chứ thế mà U-54 vẫn nhỏ lên thì bị ngay 60 quả thủy-dạn, tức chiếc tàu U. 4 lại phải lặn xuống. Nhưng quyết phá tàu địch, nửa giờ sau tàu U-54 lại nhỏ lên và phóng lên hai quả thủy-lôi rồi lặn ngay xuống. Các diệt-ngư-lôi Anh ném theo 15 quả thủy-dạn nhưng may mắn chiếc U. 54 không việc gì.

Và sau gần 24 giờ đeo đuổi, sau bao nhiêu sự liêu lih tảo tợn hai chiếc tàu ngầm Đức UB. 64 và U. 54 đã đánh đắm được chiếc tàu lớn « Justitia » của Anh. Để tỏ ra rằng các tàu c-lien không bao giờ có thể che chở cho các tàu buôn được hoàn toàn vì từ xưa chưa bao giờ một chiếc tàu buôn nào lại được tàu chiến che chở, giữ giữ như chiếc « Justitia » thế mà chiếc « Justitia » vẫn bị tàu ngầm đánh đắm như thường.

Cho hay muốn đánh phá các đoàn tàu buôn, các chúa tàu ngầm không những phải can đảm liêu lih mà thôi, họ lại còn phải rất thành thạo trong cách phóng ngư-lôi vào tàu địch nữa.

TÙNG-HIỆP

ĐÃ CÓ BẢN ĐỒ BỐ BA QUẦN

Côn - lớn Tiêu khách

của THANH-DÌNH

Ba quần đồng thường 1200 — Bìa và mạ vàng 14500 — Bìa da mạ vàng 26500 — (Mua đồng bìa và mạ hoặc bìa da phủ giấy mandat và trọng).

NHỮNG SÁCH CÓN RẤT IT

LUYỆN SẮC ĐẸP của Vương-tập-Dũng Giảng. 607
BÁCH-Y TIÊU-HIỆP của Thanh-Dinh. 6, 50
VĂN QUANG ĐÔNG — — — — — 6, 50
SÁU MẠNH — — — — — 6, 50
PHO TƯỢNG THẦN — — — — — 6, 50
THÀNH SÁU HUỆY LỆ — — — — — 6, 50
THANG HUT (một quyển tiểu sử quá là rất thần bí của Lê-quy-Đôn) Nguyễn-văn-Thông biên tập. 0, 50
CHIẾN TRANH chớp mắt cuộc Âu chiến xảy ra từ 1er-9-39 tới rõ nhưng trên Thanh nhau dùng bằng những khi giới lời tán. 6, 50

QUẦN-SƠN LÃO-HIỆP

của Thanh-Dinh — tương ra theo số, một cuốn một tập. 6, 10
Giá. 6, 10
Editions BAO-NGOC 87, Negre Hanoi — Tél. 78

PHẦN MURAT và SUPER-MURAT

Đây là một sự thành công hoàn thiện trong khoa bảo-chế đồ trang điểm. Các phụ-nữ quý phái có thể đem tất sự tin dụng của mình vào 2 thứ phấn:

MURAT

và

SUPER-MURAT

Cất phần mát nhẹ, mùi thơm có duyên, dôi rất mịn, nâng gi không làm mau phai, lại có tài làm cho da mặt càng tươi trẻ thêm mãi. Phần MURAT có ba màu: (ràng, hương da ngừ) để dôi cho mau lẹ khi thường ngày đi ra. Phần SUPER-MURAT có đến bảy màu để chọn-lựa, để dôi những lúc sang hơn, như đi dự tiệc, đi xem hát v.v.. Những bà chưa từng dôi phần được khéo, nếu dôi phần Super-Murat thì sẽ dôi được khéo

Phấn MURAT giá: 1\$50
Phấn SUPER-MURAT giá: 2\$50
KHÁP CỬA HÀNG LỚN ĐỀU CÓ BÁN:

Tổng phát hành Nam - kỳ

ETABLISSEMENTS: RISON
146, rue d'Espagne Saigon

Tổng phát hành Bắc-kỳ, Ai lao

ETABLISSEMENTS: VẠN HÓA
8, rue des Cantonnaires Hanoi

Tổng phát hành Trung-kỳ

ETABLISSEMENTS: TỬ-SƠN
Phan - Rang

CÁC BÀ SANG TRỌNG KHEN PHẦN MURAT

THƠM NHỆ NHUYỄN DỄ DỜI

Lâu phai, đứng ngang hàng các
hiệu phần danh tiếng ngoại quốc.
Cổ thờ thường, trắng và da
người Bán khắp nơi. 1 hộp 1\$50

Đại lý độc quyền:

Établissements VAN-HOÀ
số 8, phố hàng Ngang — Hanoi

KHI MỆT NHỌC VÌ NGỒI LÂU
ĐI-ĐA, THỨC ĐÊM, KÉM ĂN
MẤT HUYẾT

CỬU-LONG-HOÀN

Vó - đình - Dân

Tổng phát hành toàn xứ Bắc-kỳ
Ai Lao và miền bắc Trung-kỳ

Établissements VAN - HÓA

Có bán thuốc **VAN - BẢO**
chữa bệnh liệt - dương. Thử
cho dân ông và dân bà khác nhau

NÊN HÚT THUỐC LÁ

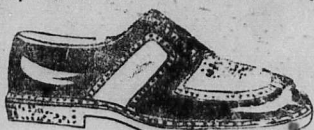
Bastos

NGON
THƠM

MỖI GÓI 0\$15

PHÚC - MỸ

Một hiệu giày da nổi danh khắp ba kỳ.



Kiểu đẹp hàng tốt giá hạ đã được
hầu hết các gái chú ý. Bán buôn
và bán lẻ ở catalogue kinh biểu.

Nên chú ý: Thử từ và mandat xin gửi cho
TRƯƠNG - QUANG - HUYNH

204 - Rue du Colon - Hanoi

Nhiều bạn gái ngày nay tự nhận
là gái mới, không biết trọng trinh
tiết, mơ ước những truyện
quá đáng, xin hãy đọc ngay

Nhân cách phụ-nữ Việt-Nam hiện-đại

để sửa mình thành một người
đàn bà Việt-Nam có nhân-cách
cho bạn trai khỏi chê cười

Mỗi cuốn 0\$50 - Mua 10 Rt hết 1\$13.

Ở xa mua xin gửi 0\$83 cả cước về cho:
NHA IN MAI-LINH HANOI

Xem mạch Thái-tô

GỌI BỆNH

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ.

Mỗi lần 0\$50

Đau dạ dày Phóng-tích số 6

Lâu tiêu, ngưng đau bụng, sôi, ợ

ợch, ợ v.v.v. Gia 0\$60 một gói

Bổ dạ dày hậu sản, Đại bổ

nguyên khí kiện tỳ bổ vị số 41

(1\$50) đau bụng kinh niên,

gan, tức, mặt hậu sản v.v.v.

Khí hư bạch-trọc số 11

Ra khí hư một nhọc v.v.v. gia 1\$20

Nhà thuốc **PHẠM-BÀ QUÁT**

27, Hàng Thôn - Hanoi



Hồng-Phong viết theo lời cô giáo Nguyễn-thị-Nh. kể lại

Chuyện thật một thiếu nữ làm lỡ kết hôn với anh chồng dối

mặt mà sau cảm hóa khuyến khích chồng làm nên danh phận

(Tiếp theo)

«Ai ngờ một lúc, là hết ngày hôm ấy và
trộn cả hôm sau nữa.

«Ồi nóng ời là nóng! Khô ời là khô!

«Mình thử tưởng-tượng khi tàu chạy qua
Hồng-hải, khi nóng từ hai bên bãi cát đánh
ra, làm cho bầu trời y như lò than, đến ở
trên sân tàu rộng rãi thoáng hơi, còn phải
nóng bức diên người lên thay! Thế mà tôi bị
nhốt dưới hầm, lại là hầm than, không xa lò
lửa bằng mấy, mà chỉ nằm xuôi vừa vện,
chẳng nhúc nhích gì được.

«Không khí thiếu thốn, mồ hôi tuôn ra
như tắm, bực bội khó
thở là lưng; chốc
chốc có một chú
chuột, bò đại qua
mặt qua lưng mình
làm cho thêm phần
rùng rợn.

«Đến bữa Tuyệt lên
đem đồ ăn xuống hầm
cho heo : bánh mì,
xúc-xich hay dăm-
bông, và cà-phê sữa

đựng trong cái chai mà sự sạch sẽ đáng ngờ,
vì trong xo này tôi tắm, không thể phân-biệt.

«Đồ ăn đấy, Tuyệt nói. Cậu ăn rồi chịu
khó nằm đợi tôi một lát nữa nhớ.

«Trời ơi! Bác không thu xếp mau thì tôi
thành ra heo quay mất.

«Cứ nằm yên đấy, không lâu đâu.

«Tuyệt nói với vàng rồi bỏ đi. Ba bữa ăn
sau cũng yên ả hứa hẹn như thế.

«So với người nhốt trong xà-lim ngục tối,
họ còn sung sướng hơn.

«Nghĩ cách sống chật rúc trốn tránh thế
này, không thể kéo dài được nữa, kéo dài thì
đến chết ngột, tôi nhất định tự mình giải
thoát.

«Cho nên sau bữa ăn thứ tư, Tuyệt đem
xuống cho tôi rồi đi, một lát tôi cứ tự do lăm
mò đường lối, tợn lên trên sân tàu đứng
hóng gió và nhìn ra bề có trăng vừa mọc,
thấy mình thân tiền khoan khoái làm sao!

«Mỗi ra thì trong hai ngày mình ở hầm,
tàu đã qua kinh đào Suez, vừa rời bến Port-
Said, thành ra không được xem hai nơi kỳ-
quan thắng-cảnh ấy, thật tiếc.

«Tôi đang nhõn nhõn đi lại trên sân tàu, thì
Tuyệt đi qua. Trông thấy tôi quá tự-do bình-
tĩnh, và hết sức kinh ngạc:

— Chết mẹ tôi rồi!
Ai bảo cậu vội tuôn
lên thế?

— Tôi tự bảo tôi,
chứ ở mãi trong cái
lỗ ấy để mà chết rồi
xương à! Mỗi bác
xuống nằm thế bộ tôi
lấy một giờ đồng hồ
xem.

— Nhưng ngộ thẳng
Phấn nó tổ-cáo họ vớ

được thì sao? Cậu làm khổ tôi...

— Bác đừng lo. Rồi họ vớ được thì tôi trả
xuất tiền tàu là cùng, chứ làm heo-quay, thật
tôi không muốn.

«Kỳ thật, tôi vừa ở dưới hầm tuôn lên thì
gặp ngay Phấn, đã lảng và muốn đồng đề cho
em chuyện đi; chỉ còn dăm ngày nữa thì đến
bến.

«Chính vì câu chuyện ấy mà hôm tàu ghé
bến Port-Said tôi không được lên bờ xem
phong-cảnh và gửi thư cho mình với con
«V... V...»

Đoạn sau cùng, chàng lại yên ả vợ, gượng
thu xếp việc nhà gì đó mà nàng đã nói, để
màu sang Paris đoàn viên, tự hội.

Mình-cầm xem xong bức thư, trong trí vừa mừng vừa lo. Mừng chồng đã đến nơi đến chốn, kế tiếp sự học, nhưng lo việc gia-đình nằng thế nào cũng có một con phong-bã bất-trắc.

Với con người hiểm ác như cô Nhâm, có theo (đuổi) ghen ghét, thù hận, việc kín của nàng tất sắp đến lúc vỡ ló.

V. — Một người con gái ra trước Tòa án gia-đình

— Thời thì hồ mẹ nó đi, con ạ!... Ai có ngờ đâu ở đời-văn-minh tây mầu, lại có chuyện quỷ quái khôn nạn đến thế?... Vậy mà mỗi lần ba mảy quí: «Ah bác-vật đầu ?» nó trả lời: «Thưa tôi đây» một cách rất tự-thị, chẳng có vẻ gì ngượng mẹnộ ngườ... Nó đã lết tâm lưà gạt nhà ta thì bỏ phứt nó đi là phải, còn tiếc nỗi gì?... Đã bắt nó đi rồi về nhà này với bà, như trước còn là con gái vậy; mẹ con bà cháu hủ hỉ với nhau càng vui.

Ấy là ý-kiến bà mẹ.

— Tao bảo thì phải nghe! Cái thằng đã khôn ngoan thế mà mày còn bám riết lấy nó, thiên-hạ cười cho thôi đầu bảm mặt. Nhất là một nhà thuở nay danh giá giàu có như nhà ta, mà phải biết mới được. Họ không phải cười mày mà thôi, cả thằng già con già này nữa!... Phải bỏ thằng khôn nạn ấy; tao gả cho một người chồng đang làm thầy kiện ở Saigon hiện thời, nghe không?... Cá không ăn muối cá uòn, con cái cha mẹ trăm đường con hư.

Ấy là quyết-nghị của ông cha, có tính cách gần như hiệu-lệnh nhà binh, không thể cãi chối phản nài gì được.

— Con van bà mà đừng nói đến chuyện ấy nữa. Đòi người con gái một lần cha mẹ đặt đầu ngồi đó rồi thôi, hay thì nhờ, dở thì chịu. Trăm phần trăm, con không thể bỏ ai lấy ai được bây giờ!...

Ấy là trần-tĩnh của con gái, vẫn tỉnh nhưng đầy ý-ngbĩa thiết-tha, chỉ khi sắt đá.

Đã năm sáu hôm nay, trong gia-đình ông Châu-hồng dưng dưng nổi lên trận giặc nội loạn, chỉ có ba người đối-dịch nhau là cha, mẹ, với con gái, mà mỗi người đứng một mặt trận, thủ một chiến-lược, không ai nhường ai.

Bà cụ hơi ích-kỷ, bảo con gái bỏ chồng đi rồi về ở nhà luôn luôn với bà, để sớm tối mẹ



con gần gũi nhan, cho bà nưng nịu chiều chuộng nằng như lúc nàng còn bé bỏng vậy. Ba năm nay, nằng lấy chồng đi ở xa, một mình bà thấy nhà vắng cảnh buồn, dù tiền bạc chưa chan cũng không đánh đổi được tình yêu mẫu nữ. Huống chi được thêm thằng Tứ, đứa cháu ngoại mồm-mím bà rất yêu, cảnh gia cũ bà sẽ thêm phần vui vẻ ấm cúng. Bà ghét bỏ nó lâu rồi, làm cho nhà bà mang tiếng thì-phi, cho nên một hai bữa mẹ nó phải ly-đi, nhưng chính nó lại là lại thương yêu vô cùng; vì thằng nhỏ mới về ở nhà ông ngoại là ngoại mấy tháng, xem ý nó triu mến bà ngoại có phần hơn má nó.

Ông Châu-hồng quyết-dịnh gặt gao hơn; ông bắt Minh-cầm bỏ chồng, không phải là để nàng ở nhà cho được mẹ con bà cháu vui cảnh đoàn tụ, mà cốt để gả nàng tái-giá một lần khác ngay. Đám ấy hiện đang làm trạng sư theo lời ông vừa nói.

Thế là hai ông bà tuy có hai ý-nghĩa riêng, nhưng đến (tên) chỉ thì giống nhau như một, nghĩa là bắt buộc con gái bỏ chồng.

Một mình yếu đuối phần con, Mnh-cầm chống với hai sức mạnh luân-lý ấy, chỉ có một tiếng không và hai hàng nước mắt.

Thành ra luôn năm sáu hôm, không hề đem ngay sớm tối, cứ cách khoảng mấy giờ đồng hồ, câu chuyện này lại nổi bùng lên một lần. Mỗi lần như thế, con gái thì khóc tím mắt, bà mẹ thì thở dài, ông bố thì găm thét ghê gớm.

Cái việc Minh-cầm lao tâm khổ chí hàn gân, che dầy, hơn ba năm nay, bỗng chốc như bức

tường mực, bị một trận gió bão xô ngã, vôi gạch rơi rã tứ tung.

Hình như nằng tiên-liệu kẻ làm hộ-tử-tế ngoài mặt mà ghen ghét mình trong lòng sâu độc kia sẽ còn đi xa lóir dăm; nằng biết chắc sẽ có ngày hôm nay, cho nên phải gác bỏ cái dự-định cùng đi sang tây với chồng mà ở lại nhà, nói rằng có gia-sự cần phải thu xếp, chính là vì thế.

Có giáo Nhâm ném đá giấu tay, đã gián-tiếp gửi đến ông Châu-hồng cái bài có viết định để đăng báo mà không báo nào chịu đăng. Có sứa lại dùng họ đúng tên và thêm vào những lời châm-biếm cay chua, làm như một người có tư-tâm, thương hại ông Châu-hồng, không nỡ để ông bị lừa dối sẽ đến mất cả sản-nghiệp.

Cổ-nhiên, mục-dịch bài ấy là lột hẳn mặt nạ Lâm-kieu Mộc, tố-cáo cho nhà triệu-phủ hiểu danh biết rằng chàng rể ông chỉ có mảnh băng ri-me (primaire), nguyên-hình nó là một thằng đều-rà vô-lại ở Nam-vang (từng có tiền-án, chứ không phải bác-vật kỹ-sư hay thầy bà gì hết. Nó đại lố bịch kỹ-sư, lừa dối ông, lấy con gái ông, để nay mai âm cái sản-nghiệp trăm vạn của ông đấy thôi.

Trong bức thư nặc-danh hèn nhất, giấu biệt

NGƯỜI TRÍ THỨC NÊN DÙNG:

- 1) THUỐC DA - ĐÀNG ĐIỀU - NGUYỄN (chứa đan bào tử)
- 2) THUỐC HO - GÀ ĐIỀU - NGUYỄN (chứa trẻ con ho gà)
- 3) THUỐC HO - LAO ĐIỀU - NGUYỄN (chứa người lớn ho lao)
- 4) THUỐC SỎ - THÂN ĐIỀU - NGUYỄN (chứa đan ông, đan bà thận hư)

Điều - Nguyễn

Tổng-cục: 125 Hàng Bông của quyền Hanoi
Đại lý: Đức-thăng: Dakota, Mai-linh: Saigon
Nam-cường: My-ho Vinh-hung: Vientiane

Đây là cuốn sách cần thiết cho các bậc cha anh có bốn phận phải sẵn sóc các con em! Đây là cuốn sách gối đầu giường của các bạn trẻ muốn sống để phụng sự một lý tưởng cao đẹp:

Muốn học giỏi

của THÁI PHÍ (tác giả: Một nền giáo - dục Việt nam mới)
Sách giấy 200 trang, in đẹp giá p.00

Nhà xuất bản Đời Mới 62 Hàng cót Hanoi — Téléphone 1638

cái chỗ đáng nói là Kiều-mộc có học ba năm nay đã đổ tú-tá phần nhất, nhưng chỉ cốt vạch tìm sâu, mách bảo ông Châu-hồng nên đi đến đâu, tìm hỏi những ai, sẽ biết rõ chồng cô Minh-cầm «thiên kim tiên-thư» chỉ là một thằng bồ-lão mặt-bạng.

Một mặt khác, có giáo quý-quyết, tìm cách hi-mật xui siểm một người vai vế trong họ là ông hương-chủ Điền, có tiếng hay nói trắng trợn và lắm âm-mưu tiên-nhân, để mượn tay nưò lưỡi cha này khiến khích ông Châu-hồng phải đi tới cực-đoan. Nghĩa là thế nào ông cũng tức tối, xấu hổ, bức bách Minh-cầm bỏ chồng. Mà Minh-cầm khi-khải, thế nào cũng không nghe lời nghiêm-huấn, thì nằng tất đến phải bỏ nhà đi, sa ngã khổ sở; ông Châu-hồng tất sẽ trượt quyền kế-nghiệp của nàng, chừng đó không còn ai khác hơn chị em nhà cô mà được thừa-hưởng.

Dung-tâm của cô giáo Nhâm bao giờ cũng thế, muốn phát một mũi tên bắn trúng hai đích: vừa hại được Minh-cầm mà cô ghét, vừa quắc được của cái nhà nàng mà cô thêm.

Ài được trông thấy có cưỡi gần sạp khi viết xong bức thư ác-độc này, nhất là nghe câu nói của cô ra về đấy ỹ, tất phải rùng mình:

— Cáo-trạng của Chương-ly chặt chẽ đến thế này, tòa Đại-hình chắc phải tuyên án xử tử.

Lúc mới tiếp được, ông Châu-hồng chết cay chết đắng trong ruột, nhưng không hề động tới thanh sắc cho ai biết mình có chuyện buồn khổ, ngay với vợ con trong nhà cũng thế.

Thoạt tiên, ông đã là một việc vu-cáo hay tư-thù gì đấy thôi; vì ông giàu lớn, có địa-vị khá, tất không thiếu gì dứa ghen ghét, muốn bày diều bịa chuyện ra để khuấy rối bởi họ nhà ông. Liên-luồng khiên ông nghĩ ngay đến mấy nhà quanh miến, hồi trước định ngập nghề hỏi Minh-cầm cho con trai cực-mịch

Từ sách giáo dục

TRUYỆN HỌC SINH

7 tập của LE-VĂN-TRƯỜNG		
TIẾNG Còi BẢO ĐÔNG.		0\$15
CHỜ CHẾT.		0, 15
BỊ SA LẦY.		0, 15
SÂN BÙ.		0, 15
CON CHIM ĐÀU ĐÀN.		0, 15
LẤY CƯỜNG CỘP I.		6, 15
LẤY CƯỜNG CỘP II.		0, 15
Mười năm giá riêng		

nhà quê của họ, mà ông từ chối. Bây giờ họ mới được dịp bồi lòng ấm ý để trả thù chơi.

Nhưng sau ông suy nghĩ mấy nhà ấy đều từ-tử, đứng đắn, vẫn đi lại với ông như thường, chả lẽ họ làm việc tiểu-nhân như thế.

Vậy thì là ai?

Việc đời không có lửa làm sao có khói, àu là cứ theo đường đi nước bước trong thư mạch báo, ta thử điều tra thử thực xem. Một là thực, hai là hư, đảng nào cho ra một đảng, chứ để bán tin bán nghi, không thể chịu được.

Ông bèn thác có đi Saigon rồi lên Nam-vang, trước sau hơn một tuần-lẽ. Muốn cho có bạn, ông ra người anh họ tức là hương chủ Điền cùng đi, và nói:

"Tôi có chút việc nhà quan hệ, cần đi xem xét sẽ định phương-châm, bác cùng đi chơi với tôi cho vui, để phòng tôi hỏi ý kiến thiệt hơn luôn thể." (còn nữa)

HỒNG-PHONG

Saigon đời khổ lắm.

Trái đi có vợ gái về có con. Ai đã từng ở Saigon, chưa ở Saigon hay sắp đến Saigon. Saigon một tựa thóc, một hòn ngọc, một kho vàng...

NÊN TÌM ĐỌC

TUI BAC SAIGON

của VU XUÂN-TU

do Trung bắc thư xã mới phát hành 0\$60 1 cuốn. Mua buôn có hoa hồng

Có Tư Hồng

và

Giặc Cờ Đen

còn một số rất ít các bạn nên mua ngay kéo hết

Cuộc trưng cầu ý kiến

Nhiều môn nữ trang mới chế 1942, bông, vòng, chuỗi pendentifs nhận ngọc thạch quý hiếm. Vòng nửa mặt nhận hột xoàn mới lòng lánh như kim cương.

QUẬN CHÙA

21, Rue Amiral Courbet Saigon

ĐÃ CÓ BẢN

Một ngày

CỦA

TOLSTOI

Kiểu-thanh-Quốc viết theo

tài liệu Stefan Zweig

Giá 0\$50

★

CÒN MỘT ÍT

Phế bình văn học

Giá 0\$95

NHÀ XUẤT BẢN

TÂN-VIỆT, 49 Takou Hano

Muốn cai thuốc phiện chỉ nên dùng thuốc:

**Tình ngộ
Giới yên**

**H
O
N
G
K
H
E**

số 20 giá 1\$00

Trong lúc đang uống thuốc cai vắn đi làm việc như thường, sau khi khỏi không sinh bệnh. Đã nhiều người cai được

NHÀ THUỐC HỒNG KHÉ

75, Hàng Bò Hanoi

★ và đại lý các tỉnh ★

CERTIFICAT

Dated, le 23 Février 1931
Monsieur Vũ Đình-Tân
HAIPHONG

Thưa ngài,

Hải ký thuốc Phòng-Tích của Ngài gửi vào cho tôi đều nhận được đủ cả và tôi hết sức cảm-động, nên bây giờ tại đây cũng có nhiều người biết đồng thuốc của Ngài, chính tôi cũng công nhận thuốc Phòng-Tích « CON-CHIM » là một món t. uốc rất quý, là vì em tôi và tôi cũng bị bệnh ấy mà xưa nay uống cũng đã nhiều thuốc, nhưng không ra gì, ngày nay chúng tôi được hạnh giới này thì cũng nhờ có thuốc của Ngài vậy, chúng tôi uống cả thấy 6 gói mà bệnh cả hai đều lành, thật thuốc đã hay mà lại rẻ tiền, tôi thấy vậy lại hết lòng hết sức cảm-động.

Tiếp đây, tôi xin Ngài vui lòng gửi thêm cho tôi 50 gói nữa, cũng theo cách liên-hóa giao-nhận như mấy lần trước.

Sau này tôi xin kính lời bái thăm Ngài an hảo, chúc vị bình-an và quý hiệu phát đạt.

Hết cảm ơn Ngài, Nay kính
ĐINH-VĂN-CHÂU
Commerçant Dalat



HOA MAIPHONG

biểu hiệu vẽ đẹp quý phái. Hiệu may có tiếng nhất của ban gái N° 7 Hàng Quạt - Hanoi

Maitre Huyền-Minh

Các ngài muốn rõ: Tình duyên, Văn hạn, Tương lai, dự vãng, mở mả, kê thủ, sang, hèn của mình ra sao, xin biên ngay ngày tháng giờ đ. và tên tuổi cho Maitre Huyền-Minh hay chữ ký và tuổi, kèm theo mandat 1\$50

Tho và mandat đề:

PHẠM - DUY - TIÊN

31 - Route de Huế - Hanoi
(xem tại nhà giá riêng)



**SAVON DENTIFRICE
EXTRA-DOUX
DE GOÛT FRANÇAIS**

AGENTS GÉNÉRAUX Ets. TU-SON - PHANRANG Ets. RIJON - 146 ESPAGNE - SAIGON Maison TONG-AN 62 - TIEN TSIN-HANOI

Hanoi 4000
Indochine 10000

muốn rõ hết những thủ đoạn ghê-gớm khùng-bổ của giặc SÁM-đo LỖY-TU-THÀNH cầm đầu, Ai muốn rõ hết sự gian lao của VUA SÙNG TRINH NHÀ MINH, nên xem:

Điện - ảnh - nhi xuất thể

(TRUNG-QUỐC LỊCH-SỬ VÕ HIỆP TIÊU-THUYẾT CỦA HẢI BĂNG)
Rất hay, rất lạ, rất li-ký. Bỏ qua thực uống. Trên 100 trang GIÁ 0\$50

CÒN RẤT ÍT:

1.) CỬU ĐẦU SƠN của Hải-Băng giá 0\$60 2.) Ồ ĐẦU HIỆP SĨ của Hải-Băng giá 0\$40 những thủ đoạn ngang trời dọc biển của các vị anh hùng hiệp sĩ. Ai đã đọc hơn 10 cuốn võ hiệp danh tiếng của HẢI-BĂNG. Không thể bỏ qua được những cuốn chuyên li-ký này. Á-CHÂU - HANOI - PHÁT HÀNH

Nhà sách MAI-QUANG

Hiệu chánh: 110 G. Guynemer (chợ cũ)
Hiệu nhánh: 450 P. Blanchy (Tân-định)
SAIGON

Đại-lý đủ các nhà xuất-bản Trung, Nam, Bắc, sách vở, báo, chí, tiểu thuyết v.v... luôn luôn có sớm và nhiều.
Đại-lý trên 50 nhà thuốc danh tiếng.
Trừ bán đủ đồ văn-phong, đồ học-sinh v.v...

ĂN CẦN TIẾP RƯỢG KHÁCH HÀNG - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

Lậu giang

Mắc bệnh tình, dù có biến chứng nên tìm đến:

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, route de Huế - Hanoi

Thuốc dễ uống, không công phạt, không hại sinh dục, chữa đủ các bệnh, xem mạch cho đơn. Các bạn võ-sĩ, các bạn ưa vận động nên dùng « Kiện thủy bồi cân thanh thực » sẽ thấy bắp thịt rắn chắc đầy đặn.

Ed. Hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Van N° Imprimé chez Trung-Bac Tân-Van 36, B. 1. Henri d'Orléans - Hanoi
Certificat d'insertion Tirage à 10000 exemplaires L'Administrateur-Gérant: Ng. d. VU THO

Vương